

Hồi thứ ba mươi chín

Đại Chiến Tương Dương

Cả đoàn người đi xuống phía nam, dọc đường hỏi dò tin tức về Kim Luân pháp vương và Quách Tương. Đi được mấy hôm, dọc đường nghe tin đồn dập, nói hai đạo quân Nam Bắc của đại quân Mông Cổ giáp công thành Tương Dương, đã giao chiến mấy trận với quân Tống dưới chân thành, có thắng có bại, tình hình Tương Dương thập phần nguy cấp. Hoàng Dung lo lắng nói:

- Bọn Thát tử mãnh công thành Tương Dương, chúng ta phải cấp tốc về đó, sự an nguy của Quách Tương đành tạm lo sau.

Mọi người đồng thanh khen phải.

Mấy người như Nhất Đăng, Chu Bá Thông, Hoàng Dục Sư vốn là các bậc cao sĩ siêu nhiên vật ngoại, không quan tâm thế sự, nhưng sự tồn vong của thành Tương Dương quá hệ trọng, hoặc Hán hoặc Lữ, đều ở trận này, nên họ không thể khoanh tay làm ngơ.

Thế là không chút chậm trễ, cả bọn đi gấp, mấy hôm sau đã đến vùng ngoại vi thành Tương Dương. Chỉ nghe tiếng tù và nổi lên đây đó, nhìn xa xa tinh kỳ phấp phới, gươm giáo như rừng, ngựa phóng vùn vụt qua lại, bụi tung mù mịt, thành Tương Dương nằm trong vòng vây dày đặc của đại quân Mông Cổ. Mọi người nhìn thanh thế quân địch, không khỏi kinh hãi. Hoàng Dung nói:

- Quân địch dày đặc thế kia, phải chờ đêm tối mới có thể vào thành.

Bảy người bèn nấp trong một cánh rừng, trừ Chu Bá Thông cười hi hi như thường, sáu người còn lại đều ủ dột.

Chờ đến canh hai, Hoàng Dung là người đầu tiên xông vào doanh trại quân địch. Bảy người khinh công tuy cao, nhưng quân doanh Mông Cổ trùng trùng điệp điệp, vượt qua lớp này lại đụng lớp khác, cuối cùng họ bị một đội quân tuần tra phát giác. Tiếng trống, tiếng thanh la trong quân nổi lên, lập tức có ba đội bách phu vây họ lại. Các quân doanh khác hoàn toàn im lặng, không hề kinh động.

Chu Bá Thông đoạt hai ngọn giáo dài, đi trước mở đường. Hoàng Dục Sư và Nhất Đăng mỗi người cầm một cái thuẫn đi sau ngăn chặn truy binh, bốn nữ nhân đi giữa, cùng tiến nhanh về phía trước. May mà trong quân doanh Mông Cổ, quân địch sợ đả thương người

ngựa của chúng, không dám bắn tên, bớt được một loại binh khí hết sức lợi hại, nếu không ở chỗ trống trải thế này, vạn mũi tên cùng bắn, bọn Hoàng Dực Sư, Chu Bá Thông dẫu ba đầu sáu tay cũng chẳng thể chống đỡ. Bảy người vừa đánh vừa tiến, quân địch càng lúc càng bu lại, mấy chục ngọn giáo dài xung quanh cùng đâm về phía bảy người. Chưởng phong của Chu Bá Thông, Hoàng Dực Sư, Nhất Đăng đánh tới đâu, gươm giáo của quân địch gãy đến đó. Quân địch tử thương không ít, nhưng chúng cật đồng, vẫn hăng hái lẫn xả vào tấn công.

Chu Bá Thông cười nói:

- Hoàng lão tà, ba cái mạng già hôm nay khéo phải bỏ lại đây mất, nhưng lão phải nghĩ cách cứu bốn con nhóc kia mới được.

Anh Cô nguyệt lão một cái, nói:

- Nói năng chẳng suy nghĩ gì hết. Lão thái bà đây mà cũng là một con nhóc hay sao? Đã bỏ mạng thì cùng bỏ, chỉ cần cứu ba con nhóc kia là được.

Hoàng Dung thầm kinh hãi: “Lão Ngoan đồng vốn không sợ trời sợ đất, chưa từng nói một câu nhụt chí. Hôm nay sa vào trùng vây, lại bảo phải bỏ cái mạng già, xem chừng nguy thật!” Nhìn bốn phía quân địch đông như kiến cỏ, trừ liều chết khổ chiến, cũng chưa nghĩ ra kế gì khác.

Lại vượt qua mấy lớp quân doanh, Hoàng Dung thấy mé trái có hai doanh trưởng lớn màu đen, năm xưa từng theo Thành Cát Tư Hãn tây chinh, biết đây là chỗ cất giữ lương thực, chợt nảy ra một kế, xông tới cướp một cây đuốc từ tay quân địch, lao thẳng tới kho lương. Quân địch la hét đuổi theo. Hoàng Dung chạy nhanh như một tia chớp, cúi thấp đầu một cái đã chui tọt vào trong doanh trưởng, châm lửa vào các xe lương trong đó, giây lát lửa đã bùng lên bảy, tám chỗ. Hoàng Dung mới chạy trở ra hội họp với cả đoàn.

Các xe lương có nhiều vật dễ cháy, gặp lửa liền bùng cháy bùng bùng. Chu Bá Thông thích thú nhìn lửa cháy, cướp luôn hai cây đuốc từ tay quân địch, lao đi đốt các nơi, vô ý đốt một chuồng ngựa, bày chiến mã tức thời hí lên inh ỏi, bỏ chạy tán loạn, đại doanh quân Mông Cổ nhốn nháo cả lên.

Quách Tĩnh ở trong thành nghe bên ngoài cửa Bắc quân địch huyên náo, bèn chạy ra mặt thành, thấy có mấy đám cháy ngút trời trong quân doanh Mông Cổ, biết có người quấy rối quân địch, bèn

điểm hai ngàn binh mã, lệnh cho huynh đệ Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn xuất thành tiếp ứng.

Nhị Võ tiến ra hơn một dặm, trong ánh lửa thấy Hoàng Dực Sư dìu Lục Vô Song, Nhất Đăng dìu Chu Bá Thông, bảy người cưỡi năm con ngựa phi gấp tới. Nhị Võ không xông lên, mà triển khai trận thế, ngăn chặn quân địch đuổi theo, rồi hạ lệnh hậu đội biến thành tiền đội, yểm hộ cho bảy người ung dung rút về thành.

Quách Tĩnh đứng bên bờ thành chờ đón, thấy nhạc phụ, ái thê, Nhất Đăng đại sư, Chu Bá Thông... tới thành thì cả mừng, vội cho mở cổng thành. Thấy Lục Vô Song bị trúng giáo vào lưng, Chu Bá Thông bị trúng ba mũi tên vào lưng, râu tóc cháy xém, hai người bị thương không nhẹ. Trình Anh, Hoàng Dung, Anh Cô cũng đều bị trúng tên, nhưng không vào chỗ yếu hại. Nhất Đăng và Hoàng Dực Sư tinh thông y đạo, sau khi xem kỹ vết thương cho Chu Bá Thông và Lục Vô Song, đều cau mày, không nói gì.

Chu Bá Thông cười, nói:

- Đoàn Hoàng gia, Hoàng lão tà, hai vị đừng buồn. Lão Ngoan đồng còn hăng hái lắm, biết chưa chết được đâu. Hai vị hãy dồn sức chữa cho con nhóc Lục Vô Song kia là được.

Lão vẫn cười đùa với Hoàng Dực Sư, còn đối với Nhất Đăng thì không chỉ kính nể, mà còn hơi sợ. Nhất Đăng xuất gia đã lâu, Chu Bá Thông vẫn cứ gọi là Đoàn hoàng gia. Hoàng Dực Sư và Nhất Đăng thấy Lão Ngoan đồng cố nén đau, cười đùa như thường thì cũng yên tâm hơn. Nhưng Lục Vô Song thì vẫn hôn mê chưa tỉnh.

Hôm sau trời vừa sáng, đã nghe ngoài thành tiếng trống, tiếng tù và inh ỏi. Đại quân Mông Cổ tiến công. An phủ sứ thành Tương Dương Lã Văn Đức, đại tướng giữ thành Vương Kiên đốc suất binh mã giữ bốn cổng thành. Quách Tĩnh và Hoàng Dung lên mặt thành nhìn xuống, thấy quân Mông Cổ hàng hà sa số, không thấy tận cùng. Đại quân Mông Cổ từng mấy phen vây công thành Tương Dương, chưa lần nào binh cường thế mạnh như lần này. May mà Quách Tĩnh ở lâu trong quân đội Mông Cổ, thông thạo rành rẽ các phương lược công thành của chúng, có chuẩn bị sớm, bất kể quân địch sử dụng cung tên, hoả khí, lũy thạch, thang gỗ tấn công, quân Tống thủ thành từ trên cao đều phá giải tất cả. Đánh nhau đến lúc mặt trời lặn, quân Mông Cổ đã mất hai ngàn binh mã nhưng vẫn cứ dũng cảm xông lên.

Trong thành Tương Dương ngoài mấy vạn tinh binh, còn có vài

chục vạn dân, ai ai cũng hiểu, thành này bị hạ sẽ không còn người nào sống sót, cho nên các tráng đinh cầm vũ khí giữ thành đã đành, ngay cả phụ nữ, cụ già, em nhỏ cũng gánh đất khiêng đá, góp sức chống giặc. Nhất thời trong thành ngoài thành tiếng hò hét chấn động đất trời, tên bay trên không như châu chấu.

Quách Tĩnh tay cầm trường kiếm, đứng trên mặt thành đốc chiến. Hoàng Dung đứng bên cạnh chồng, nhìn nửa bầu trời đỏ hồng, cảnh sắc đẹp mê hồn, dưới chân thành, kỵ binh địch phóng qua như gió, có thể nhìn thấy diện mạo hung dữ của một số tên lính, nhìn lại Quách Tĩnh, thấy chồng đứng sừng sững, oai phong凛冽, thì trong lòng dâng lên một niềm ái mộ khó tả. Hai vợ chồng tương kính tương ái, bao năm vẫn như thuở ban đầu, nay cường địch áp cảnh, liệu có thể một lần nữa đánh lui chúng hay chăng, không ai dám đoán trước. Hoàng Dung nghĩ: “Cuộc sống vợ chồng của mình và Tĩnh ca ca ba mươi năm nay phần lớn tâm huyết dành cho thành Tương Dương. Phen này chung sức chống địch, dầu cả hai vợ chồng mình có phải đổ máu trên mặt thành, cuộc đời coi như cũng không uổng chút nào”. Liếc nhìn chồng, thấy tóc mai bên trái điểm vài sợi bạc, bất giác thương mến, nghĩ: “Mỗi lần quân địch tiến đánh, Tĩnh ca ca lại bạc thêm vài chục sợi tóc”.

Bỗng nghe dưới chân thành quân Mông Cổ cùng hô:

- Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

Tiếng hô từ xa tới gần, âm âm như sóng thủy triều, cuối cùng hơn mười vạn người cùng đồng thanh hô lớn, thật đúng như trời đất rung chuyển. Chỉ thấy một lá cờ soái được giơ cao, quân thiết kỵ hộ vệ một cái kiệu xanh có che lọng vàng tiến đến gần, chính là đại hãn Mông Kha lâm trận đốc chiến.

Quan binh Mông Cổ thấy đại hãn thân chinh ra trận, thì sĩ khí tăng mạnh hẳn lên. Chỉ thấy hồng kỳ phát ngang phát dọc, đội ngũ dưới chân thành chia ra hai phía tả hữu, hai vạn nhân đội tiến công gấp cổng Bắc. Đây là thân binh của đại hãn, là đội quân tinh nhuệ nhất, lại chưa hề bị tổn thương, ai ai cũng muốn lập công trước mặt đại hãn, mấy trăm chiếc thang được tấp vào tường thành, binh tướng Mông Cổ như kiến leo lên bờ thành.

Quách Tĩnh hét lớn:

- Hỡi các huynh đệ, hôm nay chúng ta làm cho đại hãn Thát tử chính mắt chứng kiến thân thủ của hảo nam nhi đại Tống.

Tiếng thét của Quách Tĩnh trung khí sung mãn, giữa tiếng huyền não của hàng vạn người mà ai cũng nghe rõ. Quân Tống trên mặt thành đã đánh suốt một ngày mệt mỏi, nhưng nghe tiếng kêu gọi của Quách Tĩnh, lập tức trở nên hăng hái, đều nghĩ: “Bọn Thát tử khi vũ chúng ta lâu nay, giờ phải làm cho đại hãn của chúng thấy rõ sự lợi hại của quân ta”. Thế là ai nấy ra sức tử chiến.

Thi thể quân địch dần dần chất cao dưới chân thành, đội ngũ phía sau lại trào lên như sóng, đập lên xác kẻ đã ngã mà tấn công. Các quan tả hữu phi ngựa đi truyền lệnh của đại hãn điều binh khiển tướng. Trong thành ngoài thành hàng vạn bó đuốc đã được đốt lên, chiếu sáng như ban ngày.

An phủ sứ Lã Văn Đức thấy tình thế nguy ngập, cho rằng không giữ nổi thành, khiếp sợ, mặt tái mét, chạy đến chỗ Quách Tĩnh, gọi:

- Quách... Quách đại hiệp, giữ không nổi đâu, chúng... chúng ta rút khỏi thành, chạy về phía nam thôi!

Quách Tĩnh gằn giọng:

- An phủ sứ gì mà nói năng như thế? Thành Tương Dương còn, chúng ta còn. Thành Tương Dương mất, tất cả sẽ chết!

Hoàng Dung nghĩ Lã Văn Đức chỉ cần ra lệnh lui binh, lòng quân sẽ dao động, thành Tương Dương lập tức sẽ thất thủ, bèn chĩa kiếm, quát:

- Ngài chỉ cần nói thêm một lời về việc bỏ thành lui binh, ta sẽ đâm chết ngài tức thời!

Bốn thân binh tả hữu của Lã Văn Đức xông tới ngăn chặn, đều bị Hoàng Dung gạt chân đánh ngã.

Quách Tĩnh quát:

- Mọi người hãy cùng lên mặt thành chống địch, không tử chiến thì còn gì là nam tử hán.

Các thân binh vốn kính phục Quách Tĩnh, nghe tiếng quát oai nghiêm ấy đều đồng thanh khen phải, xông tới bờ thành chống giặc. Đại tướng Vương Kiên nói to:

- Chúng ta liều chết tử thủ, bọn Thát tử sẽ không chịu nổi đâu!

Bỗng nghe viên quan Mông Cổ truyền lệnh nói:

- Chúng quan binh nghe đây! Đại hãn có chỉ dụ, người nào leo lên mặt thành đầu tiên sẽ được làm chúa thành này.

Quân Mông Cổ hò reo hưởng ứng, tướng sĩ ai nấy cũng liều chết

xông lên. Viên quan truyền lệnh tay cầm hồng kỳ, qua lại truyền chỉ của đại hãn. Quách Tĩnh giương cung, phóng đi một mũi lang nha tiễn, trúng ngực viên quan truyền lệnh, hãn ngã ngựa liền. Sĩ khí quân địch giảm đi. Không lâu sau, lại có một vạn nhân đội mới áp tới chân thành.

Gia Luật Tề tay cầm giáo dài, chạy tới trước mặt Quách Tĩnh, nói:

- Nhạc phụ, nhạc mẫu! Bọn Thát tử mãnh công không thoái. Con xin xông ra ngoài thành chém giết một trận.

Quách Tĩnh nói:

- Được lắm! Người dẫn bốn ngàn người xông ra, nhưng phải cẩn thận.

Gia Luật Tề lui xuống, lát sau trống trận rền vang, cổng thành mở ra, Gia Luật Tề suất lĩnh một ngàn đệ tử Cái Bang, ba ngàn quan binh chĩa giáo xông ra.

Quân Mông Cổ đang hung hăng đánh thành ở cửa Bắc, thấy quân Tống tràn ra chém giết, bèn rút chạy. Gia Luật Tề dẫn quân đuổi theo. Đột nhiên trong quân Mông Cổ có ba tiếng pháo lệnh, hai vạn nhân đội từ hai phía tả hữu bao vây đội quân bốn ngàn người của Gia Luật Tề vào giữa.

Ba ngàn quan binh được huấn luyện bài bản, võ nghệ thành thạo, lại có một ngàn đệ tử Cái Bang làm cốt cán, tuy bị vây nhưng không hề run sợ. Quách Tĩnh, Hoàng Dung, Lã Văn Đức, Vương Kiên bốn người ở trên mặt thành nhìn xuống, thấy quân Tống trận thế không loạn, lấy một địch mười, hăng hái chống trả, đao quang loang loáng dưới ánh đuốc như hàng vạn con ngân xà chuyển động, thật là một trận đại chiến!

Quân Mông Cổ cật đông, hai vạn nhân đội vây chặt bốn ngàn tinh binh của Gia Luật Tề, một vạn nhân đội khác lại leo thang công thành.

Quách Tĩnh thấy đội quân của Gia Luật Tề chặn ở bên ngoài, viện binh Mông Cổ điều động bất tiện, bèn hạ lệnh cho huynh đệ họ Võ lui binh một quãng, nhường cho quân Mông Cổ leo lên bờ thành. Nhị Võ vâng lệnh, dẫn binh tạm lui. Lập tức hàng trăm hàng ngàn tên lính Mông Cổ leo lên mặt thành. Ngàn vạn binh lính Mông Cổ bên dưới ngõ thành đã bị phá, liền hò reo “Vạn tuế! Vạn tuế!”

Lã Văn Đức mặt như chàm đỏ, toàn thân run rẩy, nói:

- Quách đại hiệp... giờ.. giờ phải làm sao? Chúng... ta... làm thế....

Quách Tĩnh không nói, chờ chừng năm ngàn quân Mông Cổ leo lên mặt thành, bèn phát lá cờ đen một cái, trống trận bỗng rền vang. Chu Tử Liễu và Võ Tam Thông mỗi người suất lĩnh một đội tinh binh từ chỗ mai phục xông ra, không để cho quân Mông Cổ leo lên mặt thành nữa. Năm ngàn quân Mông Cổ đã leo lên mặt thành liền bị vây chặt lại.

Lúc này quân Tống ở ngoài thành bị vây, quân Mông Cổ ở trong thành bị vây. Ba cửa Đông, Tây, Nam đều diễn ra ác chiến, tiếng hò hét chém giết dậy đất.

Đại hãn Mông Cổ cưỡi ngựa đứng trên một cái gò nhỏ, thân chinh đốc chiến. Hơn hai trăm chiếc trống lớn mặt da gõ âm âm điếc tai, át hết mọi tiếng nói chuyện. Chỉ thấy nào thiên phu trưởng, bách phu trưởng, kẻ chết, kẻ bị thương, áo giáp loang máu, được cáng từ trận tiền về. Đại hãn Mông Kha từng trải trăm trận, từng tây chinh, tiêu diệt liên quân các nước châu Âu, tiến đến tận sông Đa-nuýp, tận thành Viên, lúc này nhìn cảnh ác chiến cũng không khỏi kinh hãi: “Người ta cứ bảo bọn Nam man khiếp hãi vô dụng, kỳ thực họ chẳng thua gì tinh binh Mông Cổ ta!”

Lúc này đã là nửa đêm, trăng sao đều sáng, mây mỏng gió nhẹ, trên trời hiền hoà, nhưng dưới đất thì mười mấy vạn người đang liều mình ác chiến.

Trận chiến kéo dài từ sáng sớm đến nửa đêm, song phương đều tử thương nặng nề, bất phân thắng bại. Quân Tống chiếm địa lợi, quân Mông Cổ có ưu thế số đông.

Lại đánh hồi lâu. Bỗng nghe tiền quân có tiếng huyền náo, một đội quân Tống xông thẳng tới chiếc gò nhỏ. Thân binh hộ tống đại hãn vội bắn tên rào rào ngăn chặn. Mông Kha từ trên gò cao nhìn xuống, thấy một viên tướng hai tay cầm hai ngọn giáo, cưỡi một con ngựa cao lớn, tả xung hữu đột giữa chiến trận, tên bắn như mưa về phía viên tướng đó đều bị y gạt hết. Mông Kha giơ tay trái lên, tiếng trống liền ngưng, Mông Kha quay sang hỏi tả hữu:

- Người kia dũng mãnh thế, không biết là ai?

Một vị tướng bạc đầu ở bên trái nói:

- Khải bẩm bệ hạ. Người ấy là Quách Tĩnh. Năm xưa Thành Cát Tư Hãn phong y làm Kim đao phò mã, viễn chinh Tây Vực, lập nhiều chiến công.

Mông Kha lạc giọng nói:

- À, thì ra là y! Tướng quan thần dũng, quả nhiên danh bất hư truyền!!

Các tướng tả hữu nghe Mông Kha khen tướng địch, đều không bằng lòng. Bốn danh tướng liền cùng hô to, tể ngựa xông ra.

Quách Tĩnh thấy có bốn người thân cao ngựa lớn, hai đội mũ trắng của vạn phu trưởng, hai đội mũ hồng của thiên phu trưởng, thét vang như sấm, phi ngựa tới gần mình, keng một tiếng, làm gãy cán đại đao của một tên thiên phu trưởng, rồi đâm giáo xuyên qua ngực hắn. Hai vạn phu trưởng cùng xông tới, hai cây thiết thương ép mũi giáo của Quách Tĩnh lại, xà mâu của một tên thiên phu trưởng thì đánh tới bụng dưới của Quách Tĩnh. Cả bốn người đều sử dụng binh khí dài, không tiện chuyển gấp, Quách Tĩnh buông ngọn giáo dài, lách người sang bên phải tránh mũi xà mâu của tên thiên phu trưởng, đồng thời lật hai cổ tay chụp lấy mũi thương của hai vạn phu trưởng, quát to một tiếng như tiếng sấm nổ giữa trời xanh, giật mạnh hai mũi thương. Hai tên vạn phu trưởng tuy là dũng sĩ có tiếng trong quân Mông Cổ, nhưng chịu sao nổi thần lực của Quách Tĩnh? Lập tức cánh tay tê dại, thiết thương rời tay. Quách Tĩnh không kịp đảo mũi thương, tiện thể thúc ra, hự hự hai tiếng, hai cán thiết thương thúc vào ngực hai tên vạn phu trưởng, may mà chúng mặc áo giáp nên không bị thủng ngực, song cũng học máu, ngã lăn xuống ngựa.

Tên thiên phu trưởng rất quả cảm, tuy thấy ba người kia đều bỏ mạng, vẫn đâm xà mâu tới. Quách Tĩnh dùng thiết thương bên tay trái gạt xà mâu của hắn, thiết thương bên tay phải thì đánh xuống đỉnh đầu hắn, bộp một cái, hắn vỡ sọ liền.

Bọn thân binh thấy Quách Tĩnh trong giây lát đánh chết bốn viên dũng tướng, thấy đều kinh hãi, tuy ở bên cạnh đại hãn, cũng không ai dám xông ra trở tài, chỉ không ngớt bắn tên. Quách Tĩnh định phi ngựa xông lên gò, nhưng mấy trăm mũi thương dài chĩa ra tua tủa nhiều lớp bảo vệ đại hãn, khiến Quách Tĩnh không thể tiến đến gần. Đột nhiên con ngựa hí một tiếng thảm thiết, khuya hai vó trước, nó đã bị trúng hai mũi tên vào ngực. Quân Mông Cổ hò reo xông tới.

Chỉ thấy Quách Tĩnh bật dậy, chĩa thương đâm chết một tên bách phu trưởng, nhảy lên ngựa của hắn, thoáng chốc đã giết thêm mười mấy quan binh Mông Cổ.

Mông Kha thấy Quách Tĩnh xung sát giữa ba quân như ở chỗ không người, quan binh Mông Cổ tuy đông nhưng không làm gì nổi, thì cau mày, hạ lệnh:

- Ai giết được Quách Tĩnh, lập tức thưởng hoàng kim vạn lượng, quan thăng ba cấp!

Phần thưởng khích lệ quan binh tràn lên như nước lũ.

Quách Tĩnh thấy tình thế nguy cấp, lại không thể tiến đến chỗ đại hãn, bèn vung giáo đánh dạt mấy tên lính Mông Cổ ở gần, lấp tên giương cung bắn về phía Mông Kha. Mũi tên xé gió lao đi nhanh như tia chớp, thẳng tới chỗ đại hãn. Thân binh hộ giá cả kinh, hai bách phu trưởng vội lấy thân mình che trước mặt đại hãn, mũi tên dài xuyên qua tên thứ nhất, vẫn còn đà, lại xuyên tiếp qua ngực tên thứ hai, thành một chuỗi ngay trước mặt Mông Kha.

Mông Kha thấy vậy không khỏi biến sắc, bọn thân binh hộ giá đại hãn rút khỏi chiếc gò.

Đúng lúc ấy trong quân Mông Cổ có tiếng kêu la, một cánh quân Tống xông tới, dẫn đầu là một người múa hai cái mái chèo bằng sắt, chính là Tứ Thủy Ngư Ẩn. Nguyên Hoàng Dung thấy Quách Tĩnh hăm trận, không yên tâm, lệnh cho Tứ Thủy Ngư Ẩn dẫn hai ngàn quân xông ra tiếp ứng. Quân Mông Cổ thấy đại hãn rút lui, trận thế hơi rối loạn.

Hoàng Dung trên mặt thành thấy rõ, hạ lệnh:

- Mọi người cùng kêu to lên, rằng đại hãn Mông Cổ chết rồi!

Binh sĩ liền hô lớn:

- Đại hãn Mông Cổ chết rồi! Đại hãn Mông Cổ chết rồi!

Binh sĩ thành Tương Dương nhiều năm đánh nhau với quân Mông Cổ, những người thông minh đều học nói vài câu tiếng Mông Cổ, lúc này có người hô to bằng tiếng Mông Cổ.

Quan binh Mông Cổ nghe tiếng hô, đều ghé cổ ngó lại phía sau, thấy đại hãn quả nhiên đã rút, cờ suý phía đó tản dần, nào biết thật giả, cứ tưởng đại hãn đã chết thật, lòng quân lập tức rối loạn, mất chí chiến đấu, lũ lượt tháo lui.

Hoàng Dung hạ lệnh truy sát, mở toang cổng thành. Ba vạn tinh binh ủa ra. Bốn ngàn quân do Gia Luật Tề suất lĩnh đã tổn thất một nửa, nửa còn lại thừa thế truy kích. Quan binh Mông Cổ từng trải chiến trận, tuy bại không loạn, tinh binh đoạn hậu, chậm rãi rút về phía bắc, quân Tống khó lòng lại gần. Riêng năm ngàn quân Mông Cổ

ting nhuệ leo được vào trong thành Tương Dương thì không một ai sống sót.

Khi quân Mông Cổ rút hết khỏi cả bốn cửa thành, thì trời đã sáng rõ. Trận đại chiến này kéo dài đủ mười hai canh giờ, máu chảy đầy đồng, thây chất thành núi. Ngựa chết, giáo gãy, cờ rách la liệt trong vòng mười dặm.

Trận này quân Mông Cổ tử thương hơn bốn vạn, quân Tống thủ thành cũng tử thương hai vạn ba ngàn người, từ khi Mông Cổ hưng binh xâm lăng phương nam đến nay, chưa bao giờ thảm liệt như trận này.

Quân Tống giữ thành Tương Dương tuy đánh lui quân địch, nhưng khắp nơi trong thành đều có tiếng khóc, mẹ khóc con, vợ khóc chồng.

Quách Tĩnh, Hoàng Dung không kịp cởi áo giáp nghỉ ngơi, phải đi tuần thị bốn cổng thành, thăm hỏi tướng sĩ. Khi ghé thăm Chu Bá Thông và Lục Vô Song, thấy hai người đã đỡ. Chu Bá Thông không chịu nằm bệt một chỗ, cứ đi đi lại lại trong hoa viên. Quách Tĩnh, Hoàng Dung nhìn nhau mỉm cười, mới trở về phủ nghỉ ngơi.

Sáng sớm hôm sau, Quách Tĩnh đang ở trong dinh An phủ sứ thương nghị quân tình với Lã Văn Đức và đại tướng Vương Kiên, thì có tin báo rằng có một vạn quân Mông Cổ đang tiến đến cửa Bắc. Lã Văn Đức kinh ngạc nói:

- Tại sao... vừa rút đi đã lại kéo đến? Thật là khó hiểu!

Quách Tĩnh đập bàn đứng dậy, lên mặt thành quan sát, thấy vạn nhân đội của địch bày trận cách thành mấy dặm, chứ không tấn công. Lát sau, hơn một ngàn thợ mộc gánh đá đóng cọc, khuôn gỗ, dựng lên một cái đài cao hơn mười trượng.

Lúc này Hoàng Dực Sư, Hoàng Dung, Nhất Đăng, Chu Tử Liễu đều đã ra mặt thành quan sát, thấy quân Mông Cổ dựng cái đài cao, đều không hiểu. Chu Tử Liễu nói:

- Bọn Thát tử dựng cái đài cao, nếu để nhìn trộm quân tình trong thành, thì không làm cách xa như thế. Hơn nữa quân ta chỉ cần bắn hoả tiễn, sẽ lập tức thiêu huỷ. Cái đài cao ấy thật vô dụng.

Hoàng Dung trầm ngâm, nhất thời cũng chưa biết dụng ý của quân địch.

Cái đài cao dựng xong, thấy mấy trăm quân Mông Cổ đánh ngựa chở củi cỏ đến chất xung quanh đài, như thể chuẩn bị đốt cháy nó đi.

Mọi người càng lấy làm lạ. Chu Tử Liễu nói:

- Chẳng lẽ quân địch công thành không nổi, đi dựng đàn cầu trời, hoặc giả bày trò yêu pháp gì đây?

Quách Tĩnh nói:

- Tiểu đệ ở lâu trong quân Mông Cổ, chưa hề thấy họ giở trò lạ lùng thế này bao giờ.

Vừa nói vừa nhìn, thấy cả ngàn binh sĩ Mông Cổ dùng cuốc xẻng đào xung quanh cái đài cao một cái hào vừa sâu vừa rộng, đất đào lên thì đắp thành bờ phía ngoài hào như một bức tường đất. Hoàng Dực Sư tức giận nói:

- Thành Tương Dương là quê của Gia Cát Lượng thời Tam Quốc, bọn Thát tử vô lễ, giở trò múa rìu qua mắt vịt đại hiền, chẳng hoá ra coi khinh người Tống lắm sao?

Chỉ nghe tiếng tù và, tiếng trống vang lên, một vạn nhân đội tiến đến dàn trận bên trái cái đài cao, một vạn nhân đội khác dàn trận bên phải cái đài. Trận thế dàn xong, lại thêm một vạn nhân đội dàn ra phía trước đài, cùng ba vạn nhân đội kia, tổng cộng thành bốn vạn nhân đội xung quanh cái đài cao. Đại trận trái đài mấy dặm, gươm giáo, cung thủ, trường mâu thủ, trăm mã thủ, thiết xung thủ tầng tầng lớp lớp vây quanh cái đài cao.

Bỗng nghe pháo hiệu, tiếng trống ngừng bật, mấy vạn người im phăng phắc, từ xa có hai người phi ngựa đến chân đài. Hai người xuống ngựa, dắt tay nhau đi lên cái đài cao, chỉ vì quá xa nên không nhìn rõ diện mạo hai người ấy, chỉ lờ mờ đoán là một nam một nữ.

Mọi người đang kinh ngạc, Hoàng Dung đột nhiên kêu lên một tiếng, ngã ngựa ra sau, ngất đi. Mọi người vội cứu tỉnh, cùng hỏi:

- Sao? Chuyện gì vậy?

Hoàng Dung mặt tái nhợt, run giọng, nói:

- Là Tương nhi, là Tương nhi!

Mọi người kinh hãi nhìn nhau. Chu Tử Liễu nói:

- Quách phu nhân, phu nhân nhìn rõ chứ?

Hoàng Dung nói:

- Mọii nhìn không rõ mặt mũi, nhưng xét về lý, thì nhất định là Quách Tương. Bọn Thát tử đánh thành không được, cuối cùng thực thi gian kế. Thật là... thật là quá đê hèn.

Hoàng Dực Sư và Chu Tử Liễu nghe Hoàng Dung nói, đã hiểu

ra, tỏ vẻ tức giận. Quách Tĩnh thì chưa hiểu, hỏi:

- Tương nhi sao lại ở trên cái đài kia? Bọn Thát tử thực thi gian kế gì?

Hoàng Dung đứng thẳng người, hiên ngang nói:

- Tĩnh ca ca! Tương nhi không may sa vào tay bọn Thát tử. Bọn địch dựng cái đài cao kia, chất củi cỏ bên dưới, là định thiêu sống Tương nhi để ép Tĩnh ca ca đầu hàng. Nếu ca ca không đầu hàng, chúng sẽ phóng hoả để vợ chồng ta đau đứt ruột, thần trí rối loạn, không thể chuyên tâm giữ thành.

Quách Tĩnh vừa kinh ngạc vừa tức giận, hỏi:

- Tương nhi tại sao lại sa vào tay bọn Thát tử?

Hoàng Dung nói:

- Mấy ngày qua quân vụ khẩn cấp, thiếp sợ tướng công phân tâm, nên chưa kể.

Rồi thuật lại việc Quách Tương ở Tuyệt Tình cốc bị Kim Luân pháp vương bắt đi như thế nào. Quách Tĩnh nghe Dương Quá mất tích ở dưới đáy sơn cốc, thì hỏi tỉ mỉ. Sau khi Hoàng Dung kể xong, liền chau mày nói:

- Dung nhi! Nàng làm thế là sai. Dương Quá sống chết chưa rõ, sao nàng lại bỏ đấy mà đi?

Quách Tĩnh xưa nay nhất mực kính trọng ái thê, trước mặt người khác chưa bao giờ thất lễ với vợ. Lời trách cứ vừa rồi là rất nặng, Hoàng Dung ngượng đỏ cả mặt.

Nhất Đăng nói:

- Quách phu nhân đã lặn xuống đầm nước băng giá, suýt bị đông cứng, để tìm Dương Quá dưới đáy cốc. Huống hồ tiểu cô nương nằm trong tay gian tặc, mọi người đều chủ trương đuổi theo hấn trước, không nên trách Quách phu nhân.

Nhất Đăng nói thế, Quách Tĩnh không dám trách thêm, chỉ bực bội nói:

- Con nhãi Quách Tương gây lảm chuyện rắc rối. Nếu Dương Quá có mệnh hệ gì, chúng ta làm sao có thể an tâm? Cứ để cho bọn Thát tử thiêu sống con nhãi đi.

Hoàng Dung không nói gì, quay mình rời khỏi mặt thành. Mọi người đang bàn cách làm thế nào cứu Quách Tương, bỗng thấy cổng thành mở, một người cưỡi ngựa phóng ra phía bắc, chính là Hoàng

Dung. Ai cũng kinh ngạc. Quách Tĩnh, Hoàng Dục Dư, Nhất Đăng, Chu Tử Liễu vội lên ngựa đuổi theo.

Đoàn người phi ngựa về phía cái đài cao, dừng lại ở chỗ cũng tên của quân địch bắn không tới. Chỉ thấy trên đài cao có hai người, một mặc áo hoàng bào, chính là Kim Luân pháp vương, người kia bị trói vào một cây cột, chính là Quách Tương.

Quách Tĩnh tuy giận con thường gây lăm chuyện rắc rối, nhưng vẫn là tình cha con, làm sao không lo, bèn cao giọng gọi:

- Tương nhi! Đừng sợ! Có cha mẹ đến cứu con đây!

Quách Tĩnh nội lực dồi dào, tiếng nói vang rành rọt lên cái đài cao. Tương nhi bị ánh nắng hun nóng đang như người say nắng, bỗng nghe tiếng gọi của phụ thân, liền mừng rỡ đáp lại:

- Gia gia, má má!

Kim Luân pháp vương cười ha ha, đồng dục nói:

- Quách đại hiệp! Đại hiệp muốn ta phóng thích lệnh ái thì không khó chút nào. Chỉ sợ đại hiệp không có can đảm mà thôi.

Quách Tĩnh vốn trầm ổn hậu trọng, càng nguy cấp càng trầm tĩnh, nghe Kim Luân pháp vương nói thế vẫn không giận, nói:

- Pháp vương có việc gì khó, xin cứ cho biết.

Pháp vương nói:

- Nếu đại hiệp có lòng từ tâm của người làm cha, thì hãy lên đài chịu trói đổi người. Lão phu sẽ lập tức thả lệnh ái ra.

Pháp vương thừa biết Quách Tĩnh hiểu rõ đại nghĩa, không đời nào chịu vì nhi nữ mà thí bỏ trăm họ trong thành Tương Dương, nên mới nói khích để Quách Tĩnh bày tỏ sự can đảm mà mắc mưu lão ta. Nhưng Quách Tĩnh đâu dễ mắc lừa, nói:

- Thát tử nếu không sợ Quách mỗ, hà tất phải gây khó dễ đối với một tiểu nữ nhi? Thát tử đã sợ Quách mỗ, thì tám thân này sao lại dễ dàng chịu chết?

Pháp vương cười khẩy, nói:

- Người ta bảo Quách đại hiệp võ công trác tuyệt kiêu dũng vô luân, kỳ thực chỉ là một kẻ tham sinh úy tử.

Cái kế khích tướng của Pháp vương nếu đem dùng với người khác thì có thể thu kết quả, nhưng Quách Tĩnh liên quan đến sự an nguy của cả thành Tương Dương, nên chỉ cười nhạt, không thêm lý đến.

Mấy câu nói của Pháp vương làm cho Võ Tam Thông và Tứ Thủy

Ngư Ân tức giận. Hai người một vung thiết chuỳ, một vung cặp mái chèo, phi ngựa lên phía trước. Mấy ngàn xạ thủ Mông Cổ giương cung lấp tên, chờ hai người tới gần sẽ bắn, biến họ thành hai con nhím. Nhất Đăng thấy vậy liền phi thân xuống ngựa, nhảy ba bước đã tới chặn trước đầu ngựa hai đệ tử, quát:

- Quay trở lại!

Võ Tam Thông và Tứ Thủy Ngư Ân thừa biết xông lên chỉ có chết, thấy sư phụ ngăn cản, bèn quay ngựa chạy trở lại. Quan binh Mông Cổ thấy vị hoà thượng cao niên đuổi vượt cả ngựa phi, thì hoan hô rầm trời.

Kim Luân pháp vương nói:

- Quách đại hiệp! Lệnh ái thông minh lanh lợi, lão phu rất mến nó, có ý nhận nó làm đệ tử, truyền cho y bát. Nhưng đại hãn có chỉ, nếu Quách đại hiệp không quy hàng, sẽ thiêu sống nó trên đài cao. Chẳng riêng Quách đại hiệp đau đớn cho ái nữ, lão phu cũng lấy làm tiếc lắm, mong đại hiệp nghĩ cho kỹ.

Quách Tĩnh hừ một tiếng, nhìn bốn chục tên cầm đuốc đứng cạnh đồng củi cỏ dưới chân đài cao, chỉ cần Kim Luân pháp vương phát lệnh sẽ châm lửa. Bốn vạn nhân đội vây kín cái đài cao, thân xác trần tục không tài gì vượt qua đó, huống hồ có xông đến gần, địch phóng hoả thì làm sao cứu được nữ nhi xuống?

Quách Tĩnh ở lâu trong quân Mông Cổ, biết quân Mông Cổ dụng binh tàn bạo, cướp đất hạ thành, trong một ngày có khi thảm sát hàng vạn phụ nữ trẻ thơ, nếu chúng thiêu sống Quách Tương thì cũng giống như chúng xéo lên một con kiến, mới ngẩng đầu lên, thấy sắc diện tiêu tụy của nữ nhi, tự đứng lòng đau như cắt, bèn gọi to:

- Tương nhi! Con là hảo nữ nhi của Đại Tổng, khảng khái tự nghĩa, chớ run sợ. Cha mẹ hôm nay không thể cứu con, mai sau nhất định sẽ giết tên ác tăng này trả thù cho con. Con hiểu chứ?

Quách Tương nuốt lệ gạt đầu, đáp to:

- Gia gia má ma! Hài nhi không sợ đâu!

Quách Tĩnh nói:

- Thế mới là hảo nữ nhi của ta!

Đoạn giương cung, bắn liền ba mũi tên dài, ba tên lính Mông Cổ cầm đuốc đứng dưới chân đài cao ngã vật xuống vì bị tên xuyên qua ngực. Quách Tĩnh học xạ thuật từ đại tướng Mông Cổ “Thần tiễn” Triết Biệt, cộng với mấy chục năm tu vi, chỗ Quách Tĩnh đứng tên của

địch không thể bắn tới, song Quách Tĩnh vẫn có thể bắn tới kẻ địch. Quân Mông Cổ cùng kêu lên kinh hãi, giơ mộc hộ thân. Quách Tĩnh nói:

- Đi thôi!

Rồi quay đầu cùng Hoàng Dung quay về thành.

Mọi người về đứng trên mặt thành. Hoàng Dung thần thờ nhìn cái đài cao, tâm trí rối bời.

Nhất Đăng nói:

- Thát tử trị quân nghiêm chỉnh, muốn cứu Quách Tương, phải tìm cách trước tiên làm rối loạn bốn vạn nhân đội ở xung quanh cái đài cao.

Hoàng Dục Sư nói:

- Đúng thế!

Lão ngẫm nghĩ, rồi nói:

- Dung nhi, chúng ta sử dụng đại trận Nhị thập bát tú, đấu với Thát tử một phen.

Hoàng Dung cúi đầu, nói:

- Dù có thắng địch, Thát tử phóng hỏa đốt cái đài cao thì biết làm sao?

Quách Tĩnh hiên ngang nói:

- Chúng ta tận lực giết địch, Tương nhi sống hay chết còn tùy ý trời. Nhạc phụ, xin hỏi cách bày trận Nhị thập bát tú thế nào?

Hoàng Dục Sư cười, nói:

- Trận pháp này biến hóa rắc rối, năm xưa sau khi quan sát Thiên Cang Bắc Đẩu trận của phái Toàn Chân, ta ngẫm nghĩ mãi, tìm học trận pháp của cổ nhân, sáng tạo ra trận Nhị thập bát tú, định tranh cao thấp với các đạo sĩ phái Toàn Chân.

Nhất Đăng nói:

- Thuật Ngũ hành kỳ môn của Hoàng lão tà độc bộ thiên hạ, đại trận Nhị thập bát tú hẳn là huyền diệu.

Hoàng Dục Sư nói:

- Trận pháp Nhị thập bát tú vốn chỉ để đấu với vài chục người trong võ lâm, chứ không nghĩ đánh với thiên quân vạn mã. Nhưng nếu biến hóa, có khi cũng hữu dụng, chỉ tiếc thiếu mất đôi chim điêu.

Nhất Đăng nói:

- Xin được biết rõ hơn.

Hoàng Dược Sư nói:

- Đôi chim điều giá không bị gã gian tăng giết hại, khi trận pháp phát động, đôi chim điều sẽ có thể bay tới cái đài cao cứu Quách Tương, giờ thì chưa có cách nào hay hơn. Đại trận Nhị thập bát tú là dựa trên sự biến hóa ngũ hành sinh khắc, do năm vị cao thủ chủ trì. Chúng ta bốn phương vị Đông, Nam, Bắc, Trung đều có người, nhưng Lão Ngoan đồng bị trọng thương, thiếu một người ở mé Tây. Nếu Dương Quá ở đây, võ công của y không thua gì Âu Dương Phong thời trước, bây giờ biết tìm đâu ra y? Chủ tướng mé Tây thiếu không được.

Quách Tĩnh nhìn lướt qua cái đài cao, nhìn xa tít về trời mây phương bắc, nghĩ đến Tuyết Tinh cốc, miệng lẩm bẫm:

- Quá nhi sống chết sao đây, thật khiến người ta lo quá!

Hôm Dương Quá đứng trước Đoạn Trường nhai, biết không thể gặp lại Tiểu Long Nữ, đau đớn nháy xuống vực sâu, nghĩ rằng sẽ thịt nát xương tan, không ngờ rơi xuống hồi lâu, đột nhiên “ùm” một cái, lại rơi xuống một cái đầm nước. Chàng rơi từ trên cao hàng trăm trượng, xung lực cực mạnh, cứ thế chìm thẳng xuống, cũng không biết chìm sâu bao nhiêu thước nước, đột nhiên trước mắt sáng bừng, tựa hồ nhìn thấy một cái thủy động, đang ngưng thần nhìn kỹ, thì ở dưới sâu lực đẩy lên rất mạnh, người chàng tự nổi lên, đúng lúc ấy thấy Quách Tương rơi xuống đầm.

Lúc này chuyện lạ cứ thế nối tiếp, Dương Quá chưa kịp nghĩ kỹ, chờ Quách Tương nổi lên mặt nước, chàng giơ tay kéo nàng lên bờ đầm, hỏi:

- Tiểu muội tử, tại sao lại ngã xuống đây?

Quách Tương nói:

- Muội thấy đại ca ca nháy xuống, thì muội cũng nháy theo.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Loạn quá, loạn quá! Tiểu muội tử chẳng lẽ không sợ chết?

Quách Tương mỉm cười, nói:

- Đại ca ca không sợ chết, thì tiểu muội cũng chẳng sợ.

Dương Quá chợt nghĩ: “Chẳng lẽ tiểu cô nương này cũng có thâm tình với ta như vậy?” Nghĩ vậy, bất giác tay run run.

Quách Tương rút trong bọc ra cây kim châm cuối cùng, nói:

- Đại ca ca, lần ấy đại ca ca đưa cho tiểu muội ba cây kim châm,

bảo cho tiểu muội ba điều ước, đại ca ca đều sẽ đáp ứng. Hôm nay tiểu muội cầu xin đại ca ca, bất kể Dương đại tẩu có thể tái hợp với đại ca ca hay không, đại ca ca cũng đừng tự vẫn.

Đoạn đưa cây kim châm cho chàng.

Dương Quá nhìn cây kim châm trong tay, run giọng hỏi:

- Tiểu muội tử từ thành Tương Dương đến đây, chỉ để cầu xin một việc ấy thôi ư?

Quách Tương vui vẻ nói:

- Đúng vậy, đại trượng phu nói sao làm vậy, đại ca ca đã hứa đáp ứng tiểu muội rồi đấy.

Dương Quá thở dài, một người vừa trải qua một phen tử sống đến chết, lại từ cõi chết sống lại, hẳn sẽ không muốn chết một lần nữa. Chàng nhìn Quách Tương từ đầu xuống chân, thấy nàng ướt sũng cả người, răng đánh cằm cập, nhưng sắc diện vui vẻ, bèn nhặt củi khô định đốt lửa, nhưng đồ đánh lửa hai người mang theo đều bị ướt, không sử dụng được, chàng đành nói:

- Tiểu muội tử, hãy vận nội công để hàn khí khỏi ngấm vào người để sinh bệnh.

Quách Tương vẫn chưa yên tâm, hỏi:

- Đại ca ca có đáp ứng tiểu muội sẽ không tự vẫn nữa chứ?

Dương Quá đáp:

- Có!

Quách Tương mừng rỡ nói:

- Vậy hai chúng ta cùng vận công.

Hai người ngồi kề bên nhau, vận khí điều tức.

Dương Quá từ nhỏ đã luyện nội công trên chiếc giường hàn ngọc, chút khí lạnh này chẳng đáng gì, chàng đưa tay xoa xoa huyết Thần Đường ở sống lưng Quách Tương, một luồng khí dương hòa ấm áp truyền sang cơ thể nàng. Lát sau Quách Tương cảm thấy huyết mạch toàn thân thông suốt dễ chịu.

Đợi khi Quách Tương dễ chịu hoàn toàn, Dương Quá mới hỏi tại sao nàng đến Tuyệt Tình cốc. Quách Tương kể lại. Dương Quá tức giận nói:

- Kim Luân pháp vương thật đáng ghét, chờ khi nào chúng ta tìm được lối leo lên, đại ca ca của tiểu muội tử sẽ đánh cho lão ta một trận thừa sống thiếu chết.

Lời chưa dứt, bỗng có một con chim điêu rơi xuống đầm, chìm xuống rồi nổi lên, nó bị thương rất nặng.

Quách Tương kêu lên:

- Là con chim điêu của nhà tiểu muội.

Lại thấy con chim điêu mái bay xuống, cũng con chim điêu trống đưa lên. Lần thứ hai con chim điêu mái bay xuống, Dương Quá đặt Quách Tương lên lưng con chim điêu, đoán rằng nó sẽ trở xuống đưa chàng lên, ai ngờ chờ mãi vẫn không thấy, chàng đâu biết con chim điêu mái đã tuần tình mà chết.

Chờ chim điêu không thấy, Dương Quá bèn quan sát cảnh vật bên đầm nước. Thấy trên cây lớn có treo mấy chục cái đồ ong. Đồ ong ở đây to hơn loại đồ ong thông thường, và bay lượn quanh đồ ong chính là loài ong ngọc phong Tiểu Long Nữ từng nuôi ở tòa cổ mộ.

Dương Quá vừa nhìn thấy liền kêu lên kinh ngạc, sững người một lát, mới lại bên quan sát các đồ ong, biết đó là do tay người làm ra, không chừng có dấu tích của Tiểu Long Nữ.

Chàng định thần, nghĩ: “Không lẽ năm xưa Tiểu Long Nữ nhảy xuống đây, hiện vẫn còn sống?” Chàng đi quanh đầm nước lạnh quan sát một lượt, thấy bốn phía đều là vách đá dựng đứng, giống như mình đang ở dưới đáy một cái giếng khổng lồ, có câu “ếch ngồi đáy giếng nhìn trời”, nhưng từ đây nhìn lên chỉ thấy sương mù, nào thấy ánh nắng?

Dương Quá bẻ mấy thân cây, gõ mạnh vào vách núi bốn phía, không thấy dị trạng, nhưng nhìn kỹ, phát hiện một số cây bị người ta bóc vỏ, một số hòn đá được kê ngay gần cạnh cây hoa, không phải là tự nhiên, mà có bàn tay con người sắp đặt, thì chàng hồi hộp, trống ngực đập mạnh, lúc này chàng đoán chắc Tiểu Long Nữ ở đây, chỉ không biết đằng đằng mười sáu năm rồi, người ngọc giờ đây thế nào? Dương Quá vốn không tin quỷ thần, nhưng lúc này hồi hộp quá, chàng quì xuống mà khẩn:

- Lạy trời phù hộ cho con gặp lại Long nhi!

Khán cầu mấy lần, tìm kiếm một hồi, vẫn không thêm dấu tích gì. Dương Quá ngồi dưới một gốc cây ngẫm nghĩ: “Nếu Long nhi đã chết, cũng phải còn hài cốt chứ, trừ phi hài cốt ở dưới đáy đầm”. Nhớ lúc chìm xuống đầm từng thấy có một vầng sáng rộng, thật khó hiểu, chắc phải có gì dưới đó, chàng liền đứng dậy.

Chàng nói to:

- Lành dữ gì cũng phải tìm cho ra chân tướng, tìm bao giờ thấy hài cốt của nàng mới thôi.

Chàng liền nhảy xuống đầm, lặn hẳn xuống chỗ sâu. Càng xuống sâu càng lạnh buốt, lặn một hồi, thấy bốn phía toàn là băng màu xanh sẫm. Dương Quá tuy không sợ lạnh, nhưng ở chỗ sâu lực đẩy lên rất mạnh, chàng cố gắng mấy lần cũng chỉ lặn sâu thêm vài trượng, vẫn chưa tới đáy, đã tức thở, phải ngoi lên mặt nước.

Chàng lên bờ bưng một hòn đá lớn, rồi lại nhảy xuống. Lần này chàng chìm rất nhanh, chợt thấy trước mắt sáng bùng, vôi bơi tới chỗ quang sáng, chỉ thấy một dòng nước chảy mạnh cuốn chàng đi, hóa ra quang sáng quả nhiên là một cái động. Chàng quang hòn đá đi, tay chân cùng bơi trong động, đây là một cái hố băng chênh chéch lên cao. Chàng thuận thế bơi lên, không lâu thì lên tới mặt nước, cảm thấy ánh nắng lóa mắt, mùi hoa thơm nức, như lạc vào một thế giới khác. Chàng chưa vôi bò lên bờ, đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy cỏ xanh và vô vàn hoa lá, như thể trong một hoa viên cực lớn, nhưng im ắng không một bóng người. Chàng vừa kinh ngạc vừa vui mừng, vọt lên bờ, thấy cách hơn mười trượng có một ngôi nhà tranh.

Chàng chạy nhanh về phía đó, nhưng được ba, bốn trượng, thì dừng lại bước thong thả, nghĩ: “Nếu trong nhà không có dấu vết gì về Long nhi thì sao?” Càng đến gần ngôi nhà, chàng càng bước chậm hơn, trong thâm tâm chỉ sợ tất cả chỉ là ảo ảnh, còn cách một trượng cuối cùng, chàng dỏng tai nghe ngóng, bốn phía vẫn im ắng, không tiếng chim tiếng người, chỉ có tiếng ong vo ve.

Chàng chờ một lát, cuối cùng đánh bạo nói, giọng run run:

- Dương mỗ mạo muội bái yết, xin cho gặp mặt.

Trong nhà không có tiếng trả lời, chàng giơ tay đẩy nhẹ, cửa mở ra nghe két một cái.

Dương Quá bước vào, vừa nhìn lướt qua đã chấn động toàn thân, thấy bên trong bày biện đơn giản, nhưng vô cùng sạch sẽ, gian ngoài chỉ có một cái bàn một cái ghế, không còn vật gì khác, vị trí kê bàn ghế cũng vô cùng quen thuộc, chẳng khác gì ở trong tòa cổ mộ. Không cần suy nghĩ, chàng tự dưng đi sang bên trái, quả nhiên thấy một gian buồng nhỏ, qua gian này tới một gian rộng hơn, giường ghế ở đây kê y hệt ở trong phòng ngủ của tòa cổ mộ, chỉ khác là ở đây dụng cụ toàn làm bằng cành cây ghép lại.

Gian bên phải có một cái giường, kiểu như cái giường hàn ngọc

chàng luyện công hồi nhỏ, cạnh đó chẳng ngang một sợi dây, để chàng nằm luyện khinh công, một ô cửa sổ nhỏ, nơi chàng đọc sách, viết chữ. Từ lúc bước vào đây sờ giường sờ ghế, Dương Quá đã rung rung nước mắt, lúc này chàng không nhịn được nữa, lệ chảy ròng ròng.

Bỗng cảm thấy có một bàn tay mềm mại vuốt nhẹ tóc chàng, một giọng nói dịu dàng:

- Quá nhi, sao chàng không vui mừng?

Giọng nói này, cái vuốt tóc này hết như xưa, mỗi lần Tiểu Long Nữ an ủi chàng. Dương Quá quay phắt lại, thấy trước mặt một bạch y nữ tử, da trắng như tuyết, diện mạo như xưa, chính là Tiểu Long Nữ chàng vẫn đem ngày tương tư mười sáu năm qua.

Hai người đứng ngây hồi lâu, cùng kêu khẽ một tiếng “a”, rồi ôm chầm lấy nhau, ngỡ ngỡ ngàng ngàng, chưa biết là thật hay ảo?

Lát sau, Dương Quá mới nói:

- Long nhi, diện mạo của nàng chẳng thay đổi gì, còn ta thì đã già.

Tiểu Long Nữ chăm chú nhìn, nói:

- Không phải già, mà là Quá nhi của thiếp đã trưởng thành.

Tiểu Long Nữ hơn Dương Quá vài tuổi, nhưng nàng từ bé sống trong cổ mộ, theo sư phụ tu tập nội công, rũ bỏ mọi tư lự dục niệm. Dương Quá thì lo nghĩ đủ thứ, đại bi đại lạc, cho nên đến khi hai người thành hôn, trông hai người như cùng tuổi với nhau.

Phép tu luyện dưỡng sinh của “Ngọc nữ công” phái Cổ Mộ có mười hai yếu quyết chữ “Thiếu” là “Thiếu tư, Thiếu niệm, Thiếu dục, Thiếu sự, Thiếu ngữ, Thiếu tiểu, Thiếu sâu, Thiếu lạc, Thiếu hỉ, Thiếu nộ, Thiếu hiếu, Thiếu ố (Ít: suy, nghĩ, ham muốn, làm việc, nói, cười, buồn, sướng, vui, giận, ưa thích, ghét bỏ). Bởi lẽ suy nhiều ắt mệt mỗi tinh thần, nghĩ nhiều ắt tinh tán, muốn nhiều ắt trí tổn, làm nhiều ắt mệt mỗi, nói nhiều ắt hụt hơi, cười nhiều ắt hại gan, buồn nhiều ắt mệt tim, sướng nhiều ắt ý lạng, vui nhiều ắt hại trí nhớ, giận nhiều ắt huyết mạch bất định, ưa thích nhiều ắt mê muội bất trị, ghét bỏ nhiều ắt nôn nóng bất an. Không trừ bỏ mười hai cái “nhiều” ấy, chính là gốc của việc mất mạng vậy. Tiểu Long Nữ tu vi từ nhỏ, không vui không buồn, vô tư vô lự, công lực tinh thuần có điểm còn hơn cả sư tổ Lâm Triều Anh. Nhưng sau đó Dương Quá đến tòa cổ mộ, hai người sống với nhau nhiều năm, tình ý nảy sinh, những điều

“Thiếu sự, Thiếu ngữ, Thiếu lạc, Thiếu hỉ” dần dần không theo được nữa. Thành hôn xong lại biệt ly mười sáu năm, Dương Quá phiêu bạt giang hồ, tóc mai nhuộm bạc, Tiểu Long Nữ thì ở dưới u cốc, tuy không tránh khỏi nỗi khổ tương tư, song công phu tu luyện hai mươi năm không nhỏ, mấy năm sau tái tu luyện mười hai yếu quyết chữ “Thiếu”, dần dần “Thiếu tư, Thiếu niệm, Thiếu dục, Thiếu sự”, độc cư dưới đáy sơn cốc, nên khi hai người gặp lại nhau thì trông Dương Quá rõ ràng lại già hơn Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ mười sáu năm không nói, ban đầu nói năng khó khăn. Hai người nói ít, chỉ nhìn nhau mỉm cười. Sau đó Dương Quá nhiệt huyết trào dâng, chàng cầm tay Tiểu Long Nữ chạy ra bên ngoài, nói:

- Long nhi, ta sung sướng quá!

Rồi chàng tung mình nhảy lên, cao đến ngang ngọn một cây đại thụ, lộn người bảy, tám vòng.

Cái trò lộn người mấy vòng vì quá vui này có từ hồi Dương Quá chung sống với Tiểu Long Nữ ở chân núi Chung Nam. Ngót hai chục năm nay Dương Quá đã quên hẳn, không ngờ hôm nay sắp bước sang tuổi trung niên, đột nhiên chàng lại lộn người. Chỉ khác là bây giờ võ công cao siêu, nên lúc thân hình ở trên không trung chàng tự nhiên hiển lộ ra khinh công thượng thừa. Tiểu Long Nữ cười phá lên, những qui tắc “Thiếu ngữ, Thiếu tiểu, Thiếu lạc, Thiếu hỉ” đều quảng cả xuống đằm.

Tiểu Long Nữ rút ra chiếc khăn tay, hồi còn ở chân núi Chung Nam, mỗi lần Dương Quá lộn người, rồi cười hi hi bước đến bên nàng, nàng lại rút khăn lau mồ hôi trán cho chàng, lúc này nhìn chàng lại gần, mặt không đỏ, hơi thở không dồn dập, làm gì có mồ hôi trán? Nhưng nàng vẫn dùng khăn chấm chấm vài cái trên trán chàng.

Dương Quá cầm chiếc khăn xem, thấy nó được đan bằng các gân sợi vỏ cây rất thô, hình dung nỗi khổ sở bao năm nay của nàng dưới đáy sơn cốc, bất giác quặn lòng, nhẹ nhẹ vuốt tóc nàng, nói:

- Long nhi, nàng phải chịu đựng mười sáu năm ở đây thật là khổ!

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Nếu thiếp không trưởng thành từ nhỏ ở trong tòa cổ mộ, chắc là không chịu đựng nổi mười sáu năm vừa rồi.

Hai người ngồi kể cho nhau nghe mọi chuyện.

Dương Quá luôn miệng hỏi hết câu này câu kia. Tiểu Long Nữ nói một hồi, bớt dần ngưng nghịu, mới thông thả thuật lại các biến cố

mười sáu năm qua.

Hôm Dương Quá ném nửa viên Tuyệt Tình đơn xuống vực, Tiểu Long Nữ biết chàng nghĩ nàng trúng độc khó trị, không muốn sống một mình trên đời. Đêm ấy nàng suy đi tính lại, chỉ có cách nàng phải chết trước mới có hi vọng chàng chịu giải độc hoa Tình. Nhưng nếu nàng hé lộ ý định tự tận sẽ chỉ đẩy chàng chọn cái chết mau hơn, nên nghĩ đến nửa đêm, nàng bèn lên Đoạn Trường nhai, dùng kiếm khắc hai dòng chữ, cố ý ước hẹn mười sáu năm tái hợp, rồi mới nhảy xuống thâm cốc. Bấy giờ nếu nàng nghĩ Dương Quá may mắn thoát chết, cách mười sáu năm chàng vẫn không nguôi thương nhớ nàng, thì nàng đã chẳng tự tận.

Nàng kể đến đây, Dương Quá thở dài, nói:

- Tại sao nàng lại hẹn những mười sáu năm? Nếu hẹn tám năm thôi, chẳng phải chúng mình đã đoàn tụ sớm tám năm rồi không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp biết thâm tình của chàng đối với thiếp, chỉ tám năm thì quyết chưa phai nhạt. Ôi, mười sáu năm sau mà chàng còn nhảy xuống vực tuẫn tình.

Dương Quá cười nói:

- Thế mới biết một người càng có thâm tình càng tốt. Giả dụ lòng ta sớm phai nhạt, chỉ đứng bên Đoạn Trường nhai khóc một hồi rồi bỏ đi, thì suốt đời chúng mình không còn được gặp lại nhau

Tiểu Long Nữ nói:

- Mọi việc đều do ý trời!

Hai người vào sinh ra tử, sau bao biến cố, cuối cùng lại được đoàn tụ, giờ đây ngồi tựa bên nhau, trong thâm tâm đều cảm tạ ông trời.

Hai người im lặng hồi lâu. Dương Quá hỏi:

- Lúc nàng nhảy xuống vực, sự việc thế nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp nửa tỉnh nửa mê rơi xuống đầm nước, lúc đang nổi lên thì bị dòng nước đẩy vào một hố băng, thông lên đây, thế là sống ở nơi này. Chỗ này không có cầm điều dã thú, nhưng trong đầm có nhiều thủy sản, hoa quả dưới đáy cốc ăn không hết, chỉ không có vải, phải bóc vỏ cây may quần áo mà thôi.

Dương Quá nói:

- Bấy giờ nàng trúng “Băng phách ngân châm”, chất cực độc đã

ngắm vào kinh mạch, không thứ thuốc nào trên thế gian chữa được, làm sao ở đây lại vẫn khỏe?

Chàng nhìn kỹ Tiểu Long Nữ, thấy dung mạo nàng trắng trẻo, không hồng hào, nhưng hắc khí ẩn hiện ở hai đầu lông mày sau khi trúng độc đã biến mất.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp xuống đây mấy ngày sau thì độc tính phát tác, người sốt nóng như lửa, đầu nhức như muốn nổ tung, thật không chịu nổi. Thiếp nhớ lại đêm động phòng hoa chúc trong toà cổ mộ, chàng dạy thiếp ngồi trên giường hàn ngọc nghịch vận kinh mạch, tuy không thể trừ độc nhưng cũng đỡ khổ sở đau đớn. Thế là thiếp lặn xuống chỗ hồ băng, tựa đầu vào đó một hồi, thấy hiệu nghiệm. Sau đó thiếp thường quay lại bờ đầm, nơi mình rơi xuống, ngẩng lên xem có tin tức gì của chàng hay không. Một hôm bỗng thấy có mấy con ong ngọc phong xuyên qua lớp sương mù bay xuống, hẳn là bầy ong mà Lão Ngoan đồng mang đến Tuyệt Tình cốc. Thiếp như gặp hảo hữu, bèn làm các tổ ong cho ong ở lại. Sau ong kéo đến ngày càng nhiều. Thiếp ăn mật ong, lại bắt bạch ngư dưới đầm mà ăn, cảm thấy bệnh đỡ dần, không ngờ mật ong và bạch ngư dưới hàn đầm lại là thứ giải độc rất công hiệu. Số lần độc tính phát tác trong cơ thể ít dần và cách quãng xa dần. Thoạt đầu phát tác ngày một lần, sau vài ngày một lần, rồi một tháng một lần, cuối cùng năm sáu năm nay không phát tác lần nào nữa, chắc đã khỏi hẳn.

Dương Quá cả mừng nói:

- Đủ thấy người hảo tâm tất được báo đáp. Năm xưa nếu nàng không tặng đàn ong ngọc phong cho Lão Ngoan đồng, thì lão không thể mang ong đến Tuyệt Tình cốc này, bệnh của nàng khó bề chữa trị.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sau khi khỏe lên, thiếp rất nhớ chàng, nhưng thâm cốc sâu hàng trăm trượng, bốn phía toàn vách đá dựng đứng, không thể leo lên. Thế là thiếp dùng gai nhọn xăm lên cánh ong sáu chữ "ta ở dưới đáy tình cốc", chỉ mong ong bay lên, có người phát hiện ra mình. Mấy năm qua, thiếp đã xăm chữ lên cánh mấy ngàn con ong, song chẳng có một chút hồi âm. Mỗi năm thiếp lại thêm nản lòng, xem chừng kiếp này không còn được gặp chàng nữa.

Dương Quá vỗ đùi ân hận, nói:

- Ta cũng ngốc thật, mỗi lần trở lại Tuyệt Tình cốc đều gặp ong

ngọc phong, mà không bắt một vài con xem sao, có phải đã bắt được vài năm khổ sở cho nàng rồi không...

Tiểu Long Nữ nói:

- Cái đó chỉ là hạ sách khi thiếp không biết cách gì khác, chứ ai lại nghĩ trên cánh con ong bé nhỏ có xăm chữ bao giờ? Chữ xăm quá nhỏ, dẫu có hàng trăm con ong bay qua trước mắt, chàng cũng chẳng đọc được hàng chữ xăm trên cánh ong. Thiếp chỉ mong một lúc nào đó, một con ong sa vào màng nhện, trời rủ lòng để cho chàng nhận thấy, chàng nhớ đến tình nghĩa đôi ta, thò tay cứu con ong ra, chàng sẽ phát hiện cánh nó có xăm chữ.

Tiểu Long Nữ không ngờ rằng người phát hiện cánh ong có xăm chữ là Chu Bá Thông, và Hoàng Dung đã đoán ra hàm ý của sáu chữ xăm.

Hai người trò chuyện rất lâu, Tiểu Long Nữ vào nhà nướng một xâu cá, ăn kèm với trái cây, mật ong. Nước đầm lạnh giá, giống bạch ngư trong đầm tuy thân nhỏ nhưng thịt béo ngậy. Dương Quá ăn một bữa no nê, cảm thấy trong bụng rất ấm áp dễ chịu, bây giờ chàng mới kể những gì mình trải qua trong mười sáu năm. Chàng tung hoành giang hồ, uy danh chấn động quần hào, gặp phiền toái nguy hiểm gấp trăm lần so với Tiểu Long Nữ độc cư dưới thâm cốc này.

Nhưng Tiểu Long Nữ vốn không quan tâm đến sự đời, chỉ cần gặp được Dương Quá là đủ, cho nên nghe những chuyện kinh tâm động phách, nàng chỉ cười nhạt, nghe như thoảng qua tai, chẳng chú tâm. Còn Dương Quá thì cứ hỏi nàng cặn kẽ việc bắt cá hái quả, làm nhà may áo, việc nhỏ nhất cũng hỏi tỉ mỉ từ đầu chí cuối, làm như chốn đáy cốc nhỏ hẹp này là ngũ hồ tứ hải không bằng.

Hai người trò chuyện một đêm, gần sáng mệt quá mới ngủ thiếp đi. Tỉnh giấc thì đã ngả chiều, Dương Quá nói:

- Long nhi, chúng mình sống ở đây đến già, hay tìm cách trở lại chốn thế gian phồn hoa?

Cứ theo tâm ý của Tiểu Long Nữ, thà ở dưới đáy cốc thái bình yên ổn còn hơn, nhưng nghĩ Dương Quá thích náo nhiệt, tuy tình nghĩa sâu nặng với nàng, nhưng chàng không quen cảnh u tịch thế này, bèn nói:

- Chúng mình nghĩ cách leo lên trên kia, nếu ở trên đó không tốt, thì lại xuống đây. Có điều... có điều là muốn leo lên cũng không dễ chút nào.

Hai người lặn xuống hố băng, sang bờ đầm bên kia, thấy có một sợi dây dài bằng vỏ cây thông từ trên xuống, ven đầm có rất nhiều vết chân, một đống lửa còn chưa nguội tro. Xem xét một hồi, thấy trên một thân cây có người dùng mũi kiếm khắc hai hàng chữ: “Nhất Đăng, Bá Thông, Anh Cô, Hoàng Dung, Trình Anh, Vô Song xuống đây tìm Dương Quá không gặp rất buồn leo trở lên”.

Dương Quá thâm cảm kích, nói:

- Họ rốt cuộc không hề quên ta.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không ai quên được chàng đâu.

Dương Quá nói:

- Họ tuy lặn xuống đầm, nhưng vì họ không ngã từ trên cao trăm trượng, nên lực chìm không mạnh, không đủ chìm tới hố băng. Nếu ta cũng dùng dây leo xuống, cũng sẽ không tìm được nàng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp đã bảo từ sớm, rằng vạn sự tiền định, ông trời đã an bài tất cả.

Dương Quá lắc đầu cười, nói:

- Cái đó gọi là thành tâm hết mực, gỗ đá cũng động lòng.

Chàng đưa tay kéo sợi dây, thử xem bên trên có được buộc chắc hay không, rồi nói:

- Ta lên trước, xem Kim Luân pháp vương còn ở đó hay không.

Nhưng nghĩ Nhất Đăng đại sư, Hoàng đảo chủ, Lão Ngoan đồng... đã tới đây, chắc Kim Luân pháp vương đã bỏ chạy rồi, lại nói:

- Võ công của nàng thế nào? Nếu không leo được, để ta công nàng.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Mười sáu năm qua tuy không tăng tiến, nhưng công phu sở học quá nửa vẫn còn.

Dương Quá ngoảnh đầu cười, tay trái nắm lấy sợi dây, hơi vận kinh, thân mình đã bật lên hơn một trượng. Tiểu Long Nữ cũng bám dây leo lên. Không lâu sau, hai người lên khỏi thâm cốc.

Họ kê vai đứng trước Đoạn Trường nhai, nhìn hai hàng chữ năm xưa Tiểu Long Nữ khắc trên vách đá, tưởng như sang kiếp khác, họ nhìn nhau cười. Lúc này họ vô cùng vui sướng, bao nỗi thống khổ trong mười sáu năm hóa thành mây khói.

Dương Quá hái một bông hoa Long Nữ cài lên mái tóc Tiểu Long Nữ, nhất thời không biết hoa làm đẹp người hay người làm cho bông hoa thêm kiều diễm?

Hoàng Dục Sư đứng trên mặt thành nói muốn bày trận thế “Nhị thập bát tú”, đấu một trận lớn với Kim Luân pháp vương. Quách Tĩnh bầm minh với An phủ sứ Lã Văn Đức, xin hạ tướng lệnh để Hoàng Dục Sư tại hiệu trường điều binh khiển tướng. Hiện thời các lộ anh hùng hào kiệt tham gia đại hội anh hùng tuy đã ra về quá nửa, song cũng còn rất nhiều anh tài ở lại thành Tương Dương, ai nấy tề tựu tại hiệu trường nghe lệnh.

Hoàng Dục Sư nói:

- Bọn Thát tử sử dụng bốn vạn nhân đội vây quanh cái đài cao, chúng ta nếu điều động binh mã nhiều hơn, dù có đánh bại chúng cũng không phải giỏi giang gì. Cho nên chúng ta cũng chỉ sử dụng bốn vạn người. Binh pháp Tôn Tử có nói, đông gấp mười lần thì vây địch, nhưng người giỏi dùng binh chỉ lấy một vây một, đâu có gì khó? Trận thế “Nhị thập bát tú” của chúng ta chia ra năm phương vị.

Các tướng lĩnh được triệu tập để nghe giải thích tỉ mỉ, Hoàng Dục Sư nói:

- Trận thế biến hóa phức tạp, nhất thời không thể quán thông, cho nên trận đánh hôm nay, muốn mời năm vị cao thủ võ học tinh thông thuật biến hóa ngũ hành chỉ huy, các vị tướng lĩnh cầm quân phải tuân theo hiệu lệnh của năm vị cao thủ đó.

Chúng tướng cúi mình nghe lệnh.

Hoàng Dục Sư nói:

- Hoàng lăng ngũ khí trung ương, thuộc Thổ, do Quách Tĩnh thống lĩnh tám ngàn quân, đạo quân này tiến thẳng vào giữa, chỉ lo cứu Quách Tương, không lo diệt địch. Mỗi người gánh đất đến chân cái đài cao, lập tức dùng đất dập lửa lấp củi cỏ, đỡ đài cao cứu người.

Quách Tĩnh nhận lệnh, đứng sang một bên.

Hoàng Dục Sư nói tiếp:

- Chu lăng tam khí phương nam, thuộc Hỏa, phiên Nhất Đăng đại sư thống lĩnh, gồm tám ngàn quân. Đạo quân này, một ngàn người hộ vệ chủ tướng, bảy ngàn người còn lại chia thành bảy đội, do bảy vị là Chu Tử Liễu, Võ Tam Thông, Tứ Thủy Ngư Ẩn, Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn, phu nhân Võ Đôn Nhu Gia Luật Yển, phu nhân Võ Tu Văn Hoàn Nhan Bình thống lĩnh, ứng với bảy sao Chu Tước, là Tinh mộc ngạn,

Quả kim dương, Liễu thổ chương, Tinh nhật mã, Trương nguyệt lộc, Dực thủy xà, Sâm hỏa dẫn.

Nhất Đăng đại sư nhận lệnh.

Hoàng Dực Sư nói tiếp:

- Huyền lăng thất khí phương bắc, thuộc Thủy, do Hoàng Dung thống lĩnh, gồm tám ngàn quân. Đạo quân này, một ngàn người hộ vệ chủ tướng, bảy ngàn người còn lại chia thành bảy đội, do bảy vị là Gia Luật Tề, Lương trưởng lão, Quách Phù, các vị trưởng lão Cái Bang thống lĩnh ứng với bảy sao Huyền Vũ là Đẩu mộc ngạn, Ngưu kim dương, Nữ thổ bức, Hư nhật thử, Ngụy nguyệt yển, Thất hỏa trư, Bích thủy chương.

Hoàng Dung nhận lệnh. Đạo quân này lấy đệ tử Cái Bang làm chủ lực, có nhiều nhân tài.

Hoàng Dực Sư điếm xong ba đạo binh, nói:

- Thanh lăng cửu khí phương đông, thuộc Mộc, đạo binh này do Đông Tà Hoàng Dực Sư ta thống lĩnh, cũng gồm tám ngàn quân. Các đệ tử của ta đã chết sạch, Ngọc cô không ở bên ta, ở đây chỉ còn mỗi một người là Trình Anh.

Đoạn Hoàng Dực Sư chọn sáu người trong số hào kiệt từng dự đại hội anh hùng, nói:

- Đạo binh này cũng chia thành tám đội, một đội hộ vệ chủ tướng, bảy đội còn lại ứng với bảy sao Thanh Long là Giốc mộc giao, Cang kim long, Đê thổ hạc, Phòng nguyệt hồ, Tâm nhật thố, Vĩ hỏa hổ, Ki thủy báo.

Điểm binh đến đạo quân tây lộ, Hoàng Dực Sư nói:

- Lộ này do giáo chủ giáo phái Toàn Chân Lý Chí Thường thống lĩnh..

Mọi người nghe đến đây, đều cảm thấy luận về danh vọng và võ công, chủ tướng cánh quân này thua xa bốn lộ quân trước. Bỗng nghe bên dưới có người nói lớn:

- Nay Hoàng lão tà, lão không thềm đếm xỉa đến tiểu đệ ư?

Mọi người ngoảnh nhìn, người vừa lên tiếng chính là Lão Ngaoan đồng Chu Bá Thông. Hoàng Dực Sư nói:

- Chu huynh, huynh bị thương ở lưng chưa khỏi, không thể xung trận, chứ nếu mời được Chu huynh làm chủ tướng tây lộ thì còn gì bằng...

Chu Bá Thông cướp lời:

- Vết thương nhỏ đâu có gì đáng kể? Cứ để tiểu đệ làm chủ tướng tây lộ. Nay Chí Thường, người có dám tranh chức chủ tướng với ta hay không đấy?

Lý Chí Thường cúi mình đáp:

- Đệ tử không dám.

Chu Bá Thông cười, nói:

- Tốt, ta cũng biết nhà ngươi không dám.

Nói đoạn cầm lấy lệnh tiễn từ tay Lý Chí Thường.

Hoàng Dục Sư không thể làm gì khác, đành nói:

- Thế thì mong Chu huynh cẩn thận cho. Chu huynh thống lĩnh tám ngàn quân, trong đó một ngàn do Anh Cô chỉ huy, bảy ngàn còn lại giao cho các đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân như Lý Chí Thường chỉ huy, ứng với bảy sao Bạch Hổ, là Khuê mộc lang, Lâu kim cầu, Vị thổ trĩ, Ngang nhật kê, Tất nguyệt điểu, Chuỷ hỏa hầu, Thương thủy viên.

Điểm binh xong, lệnh cho các lộ quân sĩ đến kho quân khí nhận đủ vật dụng cần thiết, rồi phát cờ lệnh, bốn vạn binh mã chia ra năm phương đông, nam, tây, bắc, chính giữa, Hoàng Dục Sư đồng dục nói:

- Năm xưa hai mươi tám viên tướng ứng với điềm trời, phò tá Hán Quang Vũ trung hưng, nay trận thế “Nhị thập bát tú” của chúng ta tuy không sánh nổi thanh thế của Hán Quang Vũ, nhưng chống giặc giữ nước, cũng đường đường chính chính là một kỳ soái oai hùng. Chư quân hãy nghe hiệu lệnh của chủ tướng, hôm nay quyết một trận tử chiến với bọn Thất tử Mông Cổ.

Tướng sĩ đồng thanh đáp ứng vang vang như tiếng sấm. Sau ba phát pháo hiệu, bốn cổng thành mở rộng, năm lộ binh mã hùng dũng tiến ra.

Tây lộ quân lấy phái Toàn Chân làm chủ lực, các đạo sĩ vốn thành thạo “Thiên Cang Bắc Đẩu trận”, chỉ thấy trường kiếm sáng loáng, bảy người một nhóm, bốn mươi chín người một đội, chuyển dịch như sao sa, tướng sĩ Mông Cổ nhìn hoa cả mắt, chỉ biết bắn tên ngăn chặn.

Chỉ nghe ở mạn bắc quân địch rú lên thất thanh, Hoàng Dung chỉ huy đệ tử Cái Bang dùng vòi dài phun nước độc dơ về phía quân địch. Thứ nước ấy dính vào người lập tức ngứa ngáy như điên, lát sau

đã làm thối rữa cả da thịt, quân địch không chịu nổi, phải rút chạy.

Ở Nam lộ quân khói bốc ngút trời, là Nhất Đẳng suất lĩnh tám ngàn quân thi triển hỏa công, dùng ống đồng phun lửa lưu huỳnh. Quân Mông Cổ thấy tình hình nguy hiểm, vội dồn vào giữa.

Quách Tĩnh suất lĩnh tám ngàn quân từ phía sau từ từ tiến lên, thấy quân địch bắt đầu rối loạn, liền xông thẳng tới chỗ đài cao.

Bỗng nghe bên cạnh đài cao nổi lên tiếng tù và vang vọng, từ dưới đất có mấy vạn quân địch đội đất chui lên. Thì ra chủ soái Mông Cổ cũng giởi dùng binh, ngoài bốn vạn nhân đội bố trí xung quanh cái đài cao, còn đào hầm mai phục mấy vạn quân nữa. Thành thử cục diện đang bại của quân Mông Cổ lập tức thay đổi, trận thế “Nhị thập bát tú” tung hoành, tuy có làm rối loạn quân địch, song không thể tiêu diệt chúng.

Trống trận vang rền, quân Tống hò hét xông vào ác chiến với quân địch. Đội cung nỏ từ chân đài cao bắn tên ra như mưa, Trung lộ quân do Quách Tĩnh chỉ huy mấy phen xông vào đều bị mưa tên hất trở ra. Đồi bên ác chiến đã nửa canh giờ vẫn chưa phân thắng bại. Hoàng Dục Sư phát lá cờ xanh, đột nhiên Đông lộ quân đánh về phía nam, Tây lộ quân đánh lên phía bắc, trận pháp biến động.

Trận thế “Nhị thập bát tú” ngầm chứa cái lý ngũ hành sinh khắc. Hồng kỳ quân Nam lộ của Nhất Đẳng đại sư đánh vào chính giữa, Hoàng kỳ quân của Quách Tĩnh đánh sang phía tây, Bạch kỳ quân của Chu Bá Thông xông về phía bắc, Hắc kỳ quân của Hoàng Dung thì xông sang phía đông, còn Thanh kỳ quân của Hoàng Dục Sư chuyển xuống phía nam. Sự luân chuyển ngũ hành này là hỏa sinh thổ, thổ sinh kim, kim sinh thủy, thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa.

Quân Tống tuy chỉ có bốn vạn người, nhưng trận pháp tinh diệu, chỉ huy đều là cao thủ võ lâm, quân binh người người đều biết ơn vợ chồng Quách Tĩnh, quyết ý liều mình cứu ái nữ của vợ chồng họ, cho nên tuy quân địch đông gấp đôi, cũng không ngăn được.

Ác chiến hồi lâu, Hoàng Dục Sư hú một tiếng dài, Thanh kỳ quân lui vào chính giữa, Hoàng kỳ quân đánh lên phía bắc, Hắc kỳ quân vu hồi xuống phía nam, Hồng kỳ quân tiến sang phía tây, Bạch kỳ quân tấn công phía đông. Lần biến đổi trận pháp này là nghịch chuyển ngũ hành, là mộc khắc thổ, thổ khắc thủy, thủy khắc hỏa, hỏa khắc kim, kim khắc mộc.

Sự biến hóa ngũ hành sinh khắc nói ra nghe huyền diệu, thật ra

là do cổ nhân Trung Quốc tinh nghiên. Sự biến đổi vật tính mà ngộ được cái lý, hiểu cái đạo âm dương, cái thuyết phản hồn thần. Nền y học, lịch số của Trung Quốc đều dựa vào đây, cái gọi là “ngũ vận cánh thủy, trên ứng thiên kỳ, âm dương vãng phục, hàn thử nghênh tùy, chân tà tương bác, nội ngoại phân li, lục kinh ba đàng, ngũ khí khuynh di” có thể nói là cử thế vô song đương thời. Quân Mông Cổ tinh nhuệ, võ công cao cường, nhưng văn trí nông cạn, làm sao địch nổi đệ nhất đại gia thời nay là Hoàng Dực Sư? Thấy trận thế biến hóa mấy lần, tướng lĩnh quân địch trấn giữ cái đài cao cứ chóng mặt hoa mắt, thấy quân Tống cánh này đến, cánh kia đi, đề phòng chỗ này thì bỏ chỗ kia, thật không biết đường nào mà lần.

Kim Luân pháp vương đứng trên đài cao, quan sát cuộc đại chiến bên dưới, cũng thâm kinh hãi. Năm nào Hoàng Dung chỉ dùng tiểu thạch trận, lão ta đã không hiểu gì, huống hồ Hoàng Dực Sư tinh thông Dịch học gấp mười lần con gái mình. Trận thế “Nhị thập bát tú” dưới sự chủ trì của năm vị đại cao thủ đương đại triển khai ra, Kim Luân pháp vương không thể không thán phục, thấy quân Mông Cổ tử thương mỗi lúc một nhiều, Hoàng kỳ quân áp sát dần tới cái đài cao. Kim Luân pháp vương tuy dùng Quách Tương để uy hiếp, song lão ta cũng không nỡ thiêu sống nàng, lão ta quay nhìn nàng, thấy nàng tuy bị trói hai tay, song vẫn ngẩng cao đầu không chút run sợ. Kim Luân pháp vương nói:

- Tiểu Quách Tương, mau gọi phụ thân người đầu hàng đi, ta đếm từ một đến mười, phụ thân người không hàng, ta sẽ hạ lệnh phóng hỏa.

Quách Tương nói:

- Lão thích đếm thì cứ việc đếm, đừng nói là đếm từ một đến mười, lão có đếm đến một ngàn, một vạn cũng mặc lão.

Pháp vương tức giận nói:

- Người tướng ta không dám thiêu sống người chác?

Quách Tương lạnh lùng nói:

- Bỏn cô nương chỉ cảm thấy lão thật đáng thương mà thôi.

Pháp vương hỏi:

- Tại sao ta lại đáng thương?

Quách Tương nói:

- Lão đánh không nổi gia gia má má của bỏn cô nương, đánh không nổi ngoại công Hoàng đảo chủ, đánh không nổi Nhất Đẳng đại

sư, đánh không nổi Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông, đánh không nổi đại ca ca Dương Quá của bốn cô nương, lão chỉ bắt trói được bốn cô nương ở đây mà thôi. Trong thành Tương Dương của bốn cô nương, dù một gã tiểu tốt cũng không hèn mặt vô sỉ như lão. Nay Pháp vương, bốn cô nương muốn khuyên lão một câu.

Pháp vương nghiêng răng hỏi:

- Người muốn khuyên ta điều gì?

Quách Tương nói:

- Làm một kẻ như lão thì còn có ý vị gì trên đời nữa? Chi bằng đâm đầu xuống dưới đài mà chết cho rồi!

Quách Tương lúc này đã không còn quan tâm đến sự sống chết của mình, nàng từ bé miệng lưỡi đã dẻo để, nói năng không chịu thua ai, mấy câu kia làm cho Pháp vương tức muốn vỡ ngực ra. Lão quát to:

- Quách Tĩnh nghe đây, ta đếm từ một đến mười, nếu người không đầu hàng, ta sẽ hạ lệnh phóng hỏa đốt đài.

Quách Tĩnh nói:

- Lão nghĩ Quách mỗ là kẻ chịu đầu hàng hay sao?

Hoàng Dược Sư dùng tiếng Mông Cổ nói lớn:

- Kim Luân pháp vương, người không hiểu rõ đối phương, là kẻ bất trí, khi vũ nhược nữ, là kẻ bất nhân, không dám quyết thắng bằng đao thương thật sự với bọn ta, là kẻ bất dũng. Một kẻ bất trí, bất nhân, bất dũng như thế có còn là anh hùng hảo hán nữa chăng? Ở Tuyệt Tình cốc người bị ta bắt, người phải cầu xin, lạy tiểu cô nương Quách Tương mười tám cái mới được Quách Tương tha cho người. Người lại vong ân bội nghĩa, tham sinh úy tử, còn mặt mũi nào chiếm địa vị đệ nhất quốc sư Mông Cổ kia chứ.

Thực ra hoàn toàn không có chuyện Pháp vương lạy Quách Tương mười tám cái, nhưng Hoàng Dược Sư thâm mưu viễn lược, trước khi phát binh đã nhờ Hoàng Dung dịch mấy câu chỉ trích Pháp vương sang tiếng Mông Cổ, lão học thuộc lòng, bây giờ dùng khí đàn điền nói ra trước muôn vạn người, tuy họ đang mải ác chiến, song ai cũng nghe rõ, Pháp vương dù có lên tiếng cải chính hay không cũng vô ích. Người Mông Cổ xưa nay rất tôn kính dũng sĩ, họ hết sức khinh bỉ kẻ nhu nhược hèn hạ. Binh sĩ Mông Cổ nghe câu nói của Hoàng Dược Sư bất giác đều ngẩng nhìn lên đài cao, ánh mắt lộ vẻ khó chịu. Lưỡng quân giao chiến, khí thế bên nào hăng hái sẽ thắng, quân Mông Cổ nghe bảo chủ tướng của mình hèn hạ vô sỉ như vậy, khí thế giảm hẳn

đi, trong khi quân Tống người người lăn xả vào quyết thắng.

Pháp vương thấy tình hình không ổn, bèn nói to:

- Quách Tĩnh nghe đây, ta đếm từ một đến mười, đến chữ “mười” thì ái nữ của nhà ngươi sẽ hóa thành than đá. Một... hai... ba... bốn...

Pháp vương đếm xong mỗi số đều dừng lại một lát, chỉ mong Quách Tĩnh cuối cùng không chịu đựng nổi, dù không đầu hàng thì cũng rối loạn tâm trí.

Quách Tĩnh, Hoàng Dục Sư, Nhất Đăng, Hoàng Dung, Chu Bá Thông năm lộ binh mã nghe Pháp vương trên đài cao đếm số, nhìn mấy trăm tên lính cầm đuốc đứng dưới chân đài, chỉ đợi Pháp vương hạ lệnh sẽ châm lửa vào củi cỏ, thì ai cũng tức giận và lo lắng, gắng sức xung sát, tiến đến chỗ đài cao cứu Quách Tương. Nhưng quân Mông Cổ tiến pháp tinh diệu, mấy trăm tinh binh phóng tên, dưới làn mưa tên, Tứ Thủy Ngư Ẩn, Lương trưởng lão, Võ Tu Văn đều đã trúng tên bị thương, bốn đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, hơn chục hảo thủ Cái Bang cũng đã trúng tên bỏ mạng, tướng sĩ quân Tống bị tử thương vô số.

Hoàng Dung lúc đầu từng sai Quách Phù đưa áo giáp lông nhím cho ngoại công mặc để đỡ phần hung hiểm, kéo lỗ vì cứu nữ nhi mà phụ thân bị thương thì suốt đời Hoàng Dung ân hận. Hoàng Dục Sư nghĩ đó là cử chỉ hiếu lễ của nữ nhi, không tiện từ chối, nhưng sau đó lão lại cởi ra, lừa mặc vào người Chu Bá Thông, cho nên Chu Bá Thông lao qua lao lại giữa làn mưa tên mà không hề hấn gì. Lão thấy tên bắn vào thân mình đều rơi rụng lả tả, thì khoái trá xông thẳng tới phía trước, chưởng phong phát đến đâu, các xạ thủ Mông Cổ giạt ra tới đó.

Chỉ nghe Kim Luân pháp vương trên đài cao đếm to:

- Tám... chín... mười! Được lắm, phóng hỏa!

Tức thì các đồng củi cỏ đặt dưới chân đài được châm lửa, khói bốc lên. Tám ngàn quân Hoàng kỳ đo Quách Tĩnh thống lĩnh tuy vác bao đất trên lưng, song không thể tới được cách chân đài hai trăm bước, đành chỉ đứng nhìn.

Hoàng Dung thấy khói lửa bốc lên, thì mặt tái nhợt đi, lão đảo chực ngã. Gia Luật Tề đưa tay đỡ, nói:

- Nhạc mẫu, hãy lùi về phía sau nghỉ ngơi, con dù mất mạng, cũng phải cứu Tương muội ra.

Đúng lúc đó, bỗng nghe đằng xa có tiếng hò reo như sấm, mấy

vạn quân thiết giáp Mông Cổ từ hai cánh tiến thẳng tới tấn công thành Tương Dương. Tiếng hô “Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!” chấn động đất trời. Lá cờ lớn của đại hãn Mông Cổ Mông Kha giương cao, tiến nhanh đến chân thành, tinh binh hãn tướng đông như kiến, do đại hãn thân chinh chỉ huy ào ạt công thành.

Quách Tĩnh tay trái cầm khiên, tay phải cầm mâu, vốn đã đến cách cái đài cao không đầy trăm bước, các xạ thủ Mông Cổ bắn tên như mưa, thủy chung vẫn không đả thương nổi, thấy sắp có thể xông lên trên đài cao, bỗng nghe phía sau lưng có biến, không khỏi giật mình, nghĩ: “Nguy quá, trúng kế diệu hổ ly sơn của Thát tử mất rồi. An phủ sứ nhu nhược sợ địch, trong thành binh mã tuy đông, nhưng thiếu người thống lĩnh, chỉ sợ đại sự nguy to”.

Quách Tĩnh và Hoàng Dục Sư lúc phát binh, việc phòng bị trong thành đã được gia tăng, đề phòng quân địch thừa cơ tập kích, không ngờ quân địch quanh cái đài cao kháng cự dũng mãnh, còn đại hãn Mông Cổ thì bỏ mặc mấy vạn binh mã quanh đài cao đang lâm nguy, thân chinh mạo hiểm công thành. Quách Tĩnh nghĩ: “Việc cứu con là chuyện nhỏ, giữ thành là chuyện lớn!” Bèn gọi to:

- Nhạc phụ, chúng ta đừng lo cho Tương nhi nữa, phải cấp tốc quay lại đánh quân địch ở phía sau.

Hoàng Dục Sư ngoảnh đầu nhìn lại, thấy lửa bén dần lên cao, Pháp vương chính đang thong thả theo cái thang gỗ đi xuống, trên đài cao chỉ còn một mình Quách Tương, lão đảo chủ há không hiểu khinh trọng hoãn cấp, một mình Quách Tương làm sao có thể so với sự an nguy của cả thành Tương Dương? Lão đành thở dài, nói “Thôi!” rồi lệnh cho người cầm cờ xanh phát cờ điều binh quay về phía nam.

Quách Tương bị trói trên đài cao, thấy phụ mẫu, ngoại công đều không cách gì đến cứu nàng, khói dày lửa mạnh ùn ùn dưới chân đài cao, tự biết mình sắp bị thiêu sống. Ban đầu nàng rất hoảng sợ, nhưng lúc sự việc xảy ra, nàng lại trở nên bình thản, ngẩng đầu nhìn xa tít về phương bắc, thấy bình nguyên trải dài xanh tươi, giang sơn như tranh vẽ, nghĩ thầm: “Thế giới đẹp nhường kia, mình lại sắp phải chết. Không biết đại ca ca lúc này ở đâu, đã lên khỏi đáy sơn cốc hay chưa?”

Hồi tưởng mấy lần gặp gỡ với Dương Quá, tuy từ nay không còn được gặp lại chàng, nhưng chỉ ba lần giải cứu tương phùng ấy cũng đủ cho cả đời. Lúc này thân lâm cực hiểm, trong tâm tại vô cùng thanh thản, đối với cuộc ác chiến dưới chân đài cao, nàng không quan tâm

nữa. Chính đang thả hồn tới thâm cốc, hồi tưởng hôm nào, bỗng nghe có tiếng hú từ xa vọng tới, tiếng hú ấy tựa hồ át hết tiếng hò hét xung sát của thiên binh vạn mã nơi này.

Quách Tương giật mình, tiếng hú kinh tâm động phách ấy chính là tiếng hú của Dương Quá hôm chàng trấn áp bầy dã thú, nàng bèn ngoảnh về phía tiếng hú vọng tới, thì thấy ở mạn tây bắc quân Mông Cổ đang liên tiếp dạt cả ra hai bên, có hai người đang xông thẳng qua một rừng đao kiếm, như con thuyền lướt trên sóng dữ. Đi trước hai người là một con chim khổng lồ, hai cánh không ngừng vẫy đập, tạo nên hai luồng cuồng phong, đánh rơi cả tả những mũi tên bắn tới. Con chim vô cùng lợi hại ấy chính là Thần điều của Dương Quá.

Quách Tương cả mừng, chăm chú nhìn kỹ hai người kia, thấy người đi bên trái mũ xanh áo vàng, đúng là Dương Quá, người đi bên phải áo trắng bay bay là một mỹ mạo nữ nhân. Hai người tay cầm trường kiếm, múa thành một đạo bạch quang, theo sau Thần điều, xông thẳng tới chỗ đài cao. Quách Tương gọi lạc cả giọng:

- Đại ca ca, người kia là Tiểu Long Nữ phải không?

Nữ nhân bên cạnh Dương Quá chính là Tiểu Long Nữ, họ đang ở xa, không thể nghe thấy tiếng gọi của Quách Tương. Thần điều đi trước mở đường, hai cánh vỗ đập đẩy rơi đẩy chệch các mũi tên bắn tới, dù tên có trúng người cũng không còn đà bay nữa, nếu không, Thần điều dù là linh cầm, cánh cứng như sắt, rớt cuộc cũng vẫn là huyết nhục, chịu sao nổi mũi tên nhọn?

Tướng sĩ Mông Cổ thấy Thần điều tiến đến hung mãnh như thế, bèn nhảy lên ngựa dùng giáo dài mà đâm, đều bị Dương Quá và Tiểu Long Nữ đánh cho ngã ngựa. Hai người một chim điều yểm hộ cho nhau, thoáng chốc đã xông tới trước đài cao.

Dương Quá gọi:

- Tiểu muội tử đừng lo, ta đến cứu muội đây!

Chàng thấy nửa dưới của cái đài cao đã chìm trong lửa, chàng tung người nhảy vọt lên cái thang gỗ, leo lên mấy trượng, bỗng cảm thấy một luồng chưởng phong áp xuống đỉnh đầu, chính là Kim Luân pháp vương phát chưởng tập kích. Dương Quá tung chưởng nghênh tiếp, bùng một tiếng, hai luồng kinh lực đụng nhau, hai người cùng loạng choạng, cái thang gỗ rung chuyển mấy cái tựa hồ sắp gãy. Hai người cùng kinh ngạc, thán thán phục đối thủ lợi hại: “Mười sáu năm không gặp, công lực của y tinh tiến ghê gớm như thế!”

Dương Quá thấy tình thế nguy cấp, không thể đấu chưởng lực trên cái thang gỗ, bèn dùng trường kiếm đâm nhanh lên bắp chân hoặc bàn chân của Pháp vương. Pháp vương ở bên trên, nếu dùng kim luân đối phó, thứ binh khí ấy ngắn, phải cúi gập người rất bất tiện, lão ta đành nhảy vọt lên đài cao. Dương Quá đâm theo sau lưng Pháp vương liên tiếp vài nhát, chiêu nào cũng như cuồng phong bạo vũ, song Pháp vương không hề ngoảnh đầu lại, chỉ nghe tiếng gió mà dùng luân gạt đỡ, như thể lão ta có con mắt thứ ba ở sau lưng. Dương Quá quát:

- Lão giặc trọc, khá khen!

Pháp vương vừa lên tới mặt đài cao, liền đánh trả một luân. Dương Quá nghiêng đầu tránh, thân theo kiếm nhảy vọt lên. Pháp vương dùng kim luân và cả ngân luân gạt mạnh thanh kiếm của chàng.

Ban nãy ở cái thang gỗ hai người đã đấu một chưởng, Dương Quá cảm thấy chưởng lực của Pháp vương quá trầm hùng, chàng chưa từng gặp đối thủ nào như thế, bất giác lấy làm lạ, nghĩ bụng mình từng luyện công trong hải triều, đủ sức chống chọi với sóng dữ, mười sáu năm trước Pháp vương đã không địch nổi chàng, tại sao hôm nay một chưởng vừa rồi của lão ta, chàng lại chút nữa không đỡ nổi? Thấy song luân của Pháp vương đánh tới, chàng không tránh, mà dùng trường kiếm chống trả, muốn thử xem chân lực của Pháp vương tới mức nào. Kiếm luân đập vào nhau, choang một cái, hai luồng kinh lực lại tương kháng, kiếm của Dương Quá bị gãy làm mấy đoạn, song luân của Pháp vương cũng tuột khỏi tay, bay xuống dưới đài, làm chết ba xạ thủ Mông Cổ. Dương Quá thâm kinh hãi: “Mười sáu năm nay mình không dùng đến thanh Huyền thiết trọng kiếm, hôm nay đúng là quá xem thường đối phương”.

Sau chiêu này, hai người đều tự nhảy lùi, đều cảm thấy cánh tay hơi tê dại, Pháp vương thò tay vào bọc rút ngay ra đồng luân và thiết luân mà đánh tới.

Dương Quá không còn binh khí, chàng phát ống tay áo rộng một cái, tay trái phát chưởng chống trả.

Quách Tương kêu lên:

- Lão ác tăng kia, bốn cô nương đã bảo lão đánh không nổi đại ca có phải không nào? Lão khoe võ công cao siêu, tại sao lại phải dùng hai món binh khí đấu với người tay không? Thật không biết giữ

thể diện!

Pháp vương hừ một tiếng, không trả lời, chiêu số của song luân trong tay càng dồn dập thêm.

Hoàng Dực Sư, Quách Tĩnh, Hoàng Dung đang tự dẫn quân về cứu thành Tương Dương, đột nhiên thấy Dương Quá, Tiểu Long Nữ và Thần điều vượt qua hàng ngũ quân địch, xông tới chỗ cái đài cao, thì tinh thần vô cùng phấn chấn. Hoàng Dực Sư phát cờ lệnh, điều động từ năm lộ binh mã Đông, Nam, Tây, Bắc, Trung mỗi lộ bốn ngàn người, hợp thành hai vạn binh mã, đánh vào sau lưng đội quân Mông Cổ đang công thành, hai vạn binh mã còn lại thì ở quanh đài cao thanh viện Dương Quá. Quân Tống nhân số bị giảm đi một nửa, nhưng thấy Dương Quá vọt lên đài cao, thì ai nấy gắng sức tử chiến, một có thể địch mười. Song bọn xạ thủ Mông Cổ vẫn bắn tên như mưa, không nhường một tấc. Quân Tống mấy phen tràn lên, đều bị đánh bật trở lại.

Dưới chân thành Tương Dương, cuộc công thành cũng diễn ra ác liệt. An phủ sứ Lã Văn Đức không dám ra mặt thành, y mặc áo giáp sắt, mang theo hai ái thiếp, chui vào bên trong tiểu lũy mà run rẩy, miệng cứ lẩm bẩm khẩn:

- Cứu khổ cứu nạn Quan thế âm bồ tát... xin hãy phù hộ... phù hộ cho cả gia đình chúng ta con già trẻ gái trai bình yên... Cứu khổ cứu nạn...

Hai ái thiếp thì kẻ xoa ngực, kẻ lau bọt mép cho y.

Quân thám báo chốc chốc chạy vào bẩm,

- Ở cửa Đông quân địch lại tăng viện thêm một vạn nhân đội...

- Ở cửa Bắc quân địch đã dựng thang leo lên...

Lã Văn Đức chỉ trợn mắt hỏi:

- Quách đại hiệp đã về thành chưa? Bọn Thát tử vẫn chưa lui binh hay sao?

Lúc này Dương Quá tay không đã đấu với đồng luân và thiết luân của Pháp vương hơn hai trăm chiêu. Hai người võ công gia số khác hẳn nhau, nhưng đều càng đấu càng hăng, luân ảnh chưởng phong bao trùm cả mặt đài cao, khói đen từ dưới bốc lên làm cho ba người cay cả mắt. Dương Quá tuy không có binh khí, nhưng không hề bị núng thế.

Pháp vương đang ác đấu, cảm thấy cái đài cao hơi lung lay, thậm chí chân đài cao bị cháy, cái đài cao sắp đổ sập, khi đó lão ta sẽ cùng bỏ mạng với Dương Quá và Quách Tĩnh. Lại thấy chưởng pháp

của Dương Quá càng lúc càng biến ảo, đầu thêm trăm hiệp nữa, lão ta ắt bị chàng chế ngự, trong cơn nguy cấp, liền nảy độc kế, lão đánh mạnh thiết luân tới vai phải của Dương Quá, thừa lúc chàng trầm vai tránh né, đồng luân trong tay phải đột nhiên văng mạnh tới trước mặt Quách Tương. Nàng bị trói vào cây cột, toàn thân không thể cử động, làm sao tránh nổi?

Dương Quá cả kinh, vội nhảy lên cao, vung ống tay áo phải đánh rơi đồng luân. Nhưng hai đại cao thủ giao đấu, quả thực không thể sai sót dù nhỏ, Dương Quá chỉ cốt cứu Quách Tương, nên môn hộ toàn thân lộ liễu, Pháp vương nhoài người giơ tay, cái cạnh sắc của thiết luân chém vào bắp chân trái của Dương Quá. Dương Quá đang lơ lửng trên không, vội dùng chân phải đạp vào cổ tay đối phương. Thiết luân của Pháp vương lật chéch đi, lần này thì Dương Quá không thể né tránh, phập một cái bắp chân phải của chàng trúng luân, máu chảy xối xả, chàng bị thương không nhẹ. Quách Tương thảng thốt kêu “Ồi!” Pháp vương đã rút diên luân, vẫn song luân trong tay, tiếp tục tấn công Quách Tương. Lão ta biết Dương Quá tuy bị thương, nhưng lão ta chưa thể ngay lập tức chế ngự được chàng, chỉ có cách tập kích Quách Tương, buộc chàng phải dốc sức cấp cứu, luống cuống chân tay, mới xoay chuyển được cục diện.

Quách Tương kêu lên:

- Dương đại ca, đừng chú ý đến tiểu muội, đại ca ca hãy giết lão ác tăng ấy trả thù cho tiểu muội.

Chỉ nghe Dương Quá rên một tiếng, vai trái của chàng đã trúng luân.

Tiểu Long Nữ và Thần điều đứng dưới chân đài cao, cùng Chu Bá Thông hợp lực đánh đuổi bọn xạ thủ Mông Cổ, không để chúng có thể nhắm Quách Tương mà bắn tên. Nhưng toàn bộ tâm trí của Tiểu Long Nữ đều dồn cho Dương Quá, trong lúc vung kiếm giết địch, chốc chốc nàng lại nhìn lên đài cao, đột nhiên thấy Dương Quá máu me đầm đìa thì giật mình, suýt ngất đi. Lúc này cái thang gỗ đã cháy, gãy rời, không cách gì leo lên trên kia trợ chiến. Đầu óc nàng mơ hồ, tay vung kiếm giết địch mà không biết mình đang ở đâu và đang làm gì.

Dương Quá lâm vào hiểm cảnh cực độ, mấy lần định sử dụng “Ám nhiên tiêu hồn chưởng” để đánh bại cường địch, nhưng theo lộ chưởng pháp này, thân phải hợp với tâm, sau khi chàng đoàn tụ với Tiểu Long Nữ, lòng quá sung sướng, làm gì còn chỗ cho tâm trạng “Ám nhiên tiêu hồn”? Tuy gặp nguy cấp, nhưng không có nỗi khổ tương tự

ngày trước, nên chiêu thức sử dụng kém hẳn uy lực.

Tình cảnh Dương Quá trên đài cao tay không chống chọi, vai và chân bị thương chảy máu, nhóm Quách Tĩnh ở bên dưới nhìn thấy cả, nhưng khoảng cách quá cao xa, không tài gì bay lên cứu trợ. Hoàng Dung chợt nghĩ ra một cách, chạy tới cầm lấy thanh kiếm trong tay Gia Luật Tề, tung cho Quách Tĩnh, nói:

- Hãy bắn lên cho Quá nhi!

Quách Tĩnh nhận thanh kiếm, lấy hai cái cung cứng chập vào nhau, đặt cán kiếm vào dây cung, tay trái giữ chắc hai thân cung, tay phải kéo căng hai dây cung, rồi buông tay, thanh kiếm bay vút lên, bạch quang loang loáng.

Thanh kiếm bay vo vo tới phía sau Dương Quá, chàng phát ống tay áo rộng cuốn lấy nó, rồi tay trái chộp được thân kiếm. Vừa lúc ấy cái diên luân của Pháp vương đánh tới. Dương Quá đâm một kiếm vào giữa song luân. Nhưng vai trái của chàng đã bị thương, kinh lực giảm hẳn. Song luân của Pháp vương dập lại cạch một cái, lại đánh gãy trường kiếm. Mọi người ở dưới đài cao nhìn rõ mồn một, thấy đều thất sắc.

Dương Quá thầm biết hôm nay thế là hết, chẳng những không cứu được Quách Tương, mà chính mình cũng bỏ mạng trên đài cao này, chàng buồn rầu nhìn Tiểu Long Nữ ở bên dưới một cái, gọi:

- Long nhi, vĩnh biệt, vĩnh biệt, nàng hãy bảo trọng!

Đúng lúc ấy thiết luân của Pháp vương đánh tới đầu chàng. Dương Quá trong lòng không còn thiết gì nữa, tuyệt vọng phát ống tay áo, đánh ra một chưởng, chỉ nghe “hự” một tiếng, chưởng đó đã trúng vai Pháp vương. Bỗng nghe Chu Bá Thông ở bên dưới reo to:

- Chiêu “Đà nê đới thủy” tuyệt quá!

Dương Quá sững sờ, chợt tỉnh ngộ, thì ra chàng biết mình sắp chết, thất hồn lạc phách, đánh đại một chiêu, không ngờ lại là chiêu “Đà nê đới thủy” trong “Ám nhiên tiêu hồn chưởng”. Theo bộ chưởng pháp này, tâm điều khiển cánh tay, cánh tay điều khiển bàn tay, tâm ý hoàn toàn làm chủ. Ngày nọ tại Vạn Hoa cốc, Chu Bá Thông tuy tinh thông võ học, song không có tâm trạng như Dương Quá nên chưa hiểu được cái kỳ diệu của “Ám nhiên tiêu hồn chưởng”. Nay Dương Quá và Tiểu Long Nữ trùng phùng, lộ chưởng pháp này mất đi thần hiệu, mãi đến thời khắc sinh tử hệ trọng này, lòng chàng nghĩ tới cảnh phải vĩnh biệt Tiểu Long Nữ, vô cùng đau đớn tuyệt vọng, thì

“Ám nhiên tiêu hồn chưởng” mới tự nhiên lại phát sinh đại uy lực.

Pháp vương vốn đang nắm chắc phần thắng, đột nhiên vai bị trúng chưởng, thân hình lão đảo, vừa kinh hãi vừa tức giận, liền nhào cả người tới. Dương Quá lùi bước né tránh, sử liên tiếp ba chiêu “Hồn bất thủ xả”, “Đảo hành nghịch thi”, “Nhược hữu sở thất”. Tiếp đó đá một cước, sử chiêu “Hành thi tẩu nhục”. Cước này tung ra nửa hư nửa thực, Pháp vương không biết đường nào mà tránh. Hự một cái, trúng ngay giữa ngực lão ta. Pháp vương rú lên một tiếng, hộc ra một ngụm máu tươi ngã lộn khỏi cái đài cao rơi xuống đất.

Quân Tống và quân Mông Cổ không hẹn cùng kêu to, quân Tống là tiếng reo hò, còn quân Mông Cổ là tiếng kinh sợ.

Lúc này cái đài cao chao đảo, nhiều tiếng rảng rác, Dương Quá biết tình thế gấp rút, không kịp cởi dây trói cho Quách Tương, chàng vung chưởng đánh gãy cái cột, ôm nàng cùng khúc cột gãy, nhắm chuẩn lưng Thần điều mà nhảy xuống. Thần điều liền dang rộng hai cánh, nhảy lên cao hơn một trượng, nó thân thể quá to nặng, không bay được, nhưng cái nhảy này khá cao, Dương Quá ôm Quách Tương đáp xuống lưng Thần điều, sau đó từ từ tiếp đất. Đúng lúc đó, khói lửa bốc cao trong tiếng nổ lộp bộp, cái đài đổ ụp xuống.

Pháp vương bị Dương Quá đập văng khỏi cái đài cao, tuy bị trọng thương, song vẫn muốn thoát chết, lão rơi xuống đất rồi vội lăn một vòng định bật dậy, bỗng nghe có tiếng cười hô hô sau lưng, rồi một người ôm lấy lão ta mà đè nghiêng xuống đất, tiếp đó lão cảm thấy có hàng ngàn mũi gai nhọn đâm ngập vào da thịt lão. Thì ra người đè Pháp vương chính là Chu Bá Thông. Chu Bá Thông mặc chiếc áo giáp lông nhím của đảo Đào Hoa, cái áo quý này đao kiếm đâm không thủng, song lại đầy gai nhọn tua tủa, Pháp vương đã bị thương nặng, còn bị Lão Ngoan đồng ôm chặt và đè nghiêng xuống, làm sao còn cự quạ? Khi cái đài cao đổ sập, Lão Ngoan đồng nhảy ra xa, Pháp vương nằm lại bị vùi trong biển lửa.

Hoàng Dung thấy ái nữ cuối cùng thoát chết thì sung sướng chảy nước mắt, lòng cảm kích đối với Dương Quá thật không bút nào tả xiết, nếu cần chết vì Dương Quá cũng cam lòng, vội chạy tới bên nữ nhi, cắt dây trói cho nàng. Quách Tĩnh, Hoàng Dục Sư, Nhất Đăng đại sư, Gia Luật Tề cũng vô cùng phấn chấn tinh thần.

Quân Mông Cổ bên cái đài cao thấy chủ tướng bỏ mạng, lập tức rối loạn, lại bị năm lộ quân Tống đánh ập trở lại, thì nhanh chóng tan rã. Quách Tĩnh giơ tay hô to:

- Về cứu thành Tương Dương, đi giết đại hãn Thát tử!

Quân Tống reo hò hưởng ứng, hăm hở tiến về phía quân Mông Cổ đang công thành.

Tiểu Long Nữ xé vạt áo băng vết thương cho Dương Quá, hai tay run run, không nói nên lời. Dương Quá mỉm cười, nói:

- Nàng ở dưới đài cao lo sợ cho ta, còn khổ hơn ta ác chiến trên đó.

Chỉ nghe tiếng quân Tống hò reo dậy đất, cờ chia ra ngũ sắc, đang xung phong về phía quân Mông Cổ. Dương Quá chăm chú nhìn ra xa, thấy quân địch đội ngũ chỉnh tề, quân số đông gấp mấy lần quân Tống, quân Tống mấy phen tràn lên như nước thủy triều, nhưng chẳng làm gì nổi quân địch.

Dương Quá nói:

- Tên đại tặc đã chết, song quân địch chưa bại, chúng ta hãy tái chiến. Long nhi có mệt không?

Ba câu đầu hiên ngang khảng khái, câu thứ tư chuyển thành giọng dịu dàng, Tiểu Long Nữ cười nhạt, nói:

- Chàng bảo đánh thì đánh!

Bỗng có một giọng nói trẻ trung vang lên ngay bên cạnh:

- Dương đại tẩu, đại tẩu đẹp quá!

Người vừa nói là Quách Tương. Tiểu Long Nữ quay đầu mỉm cười, nói:

- Tiểu muội tử, đa tạ tiểu muội cầu chúc cho vợ chồng ta đoàn tụ. Đại ca ca của tiểu muội cứ khen tiểu muội hết lời, nhất định đòi dẫn ta đến thành Tương Dương gặp tiểu muội.

Quách Tương thở dài, nói:

- Đúng là chỉ có đại tẩu mới xứng với đại ca ca thôi.

Tiểu Long Nữ nắm tay Quách Tương hết sức thân mật. Tiểu Long Nữ đối với ai vốn cũng đều lạnh nhạt, hờ hững, nhưng nghe Dương Quá khen ngợi Quách Tương, bảo Quách Tương đã cầu trời phù hộ cho vợ chồng mình đoàn tụ, lại bất chấp tính mệnh nhảy theo xuống vực để khuyên chàng đừng tự tận, nên đối với Quách Tương khác hẳn.

Dương Quá kéo mấy con ngựa chiến vô chủ đang chạy lung tung lại, nói:

- Ta sẽ mở đường, mọi người hãy cùng xông lên!

Chàng nhảy lên yên, phóng đi trước. Tiểu Long Nữ và Quách

Tương mỗi người cưỡi một con ngựa theo sau. Ba người phi về hướng nam, thấy có mấy trăm cái thang áp vào tường thành Tương Dương, quân Mông Cổ đông như kiến đang leo thang lên.

Ba người lên một cái gò cao nhìn tứ phía, bỗng thấy ở mé tây có hơn một ngàn quân Mông Cổ đang vây đội quân chừng ba trăm người do Gia Luật Tề suất lĩnh. Quân địch toàn dùng loan đao kéo bộ thuộc của Gia Luật Tề ngã ngựa. Quách Phù dẫn một tốp binh mã xông đến cứu, nhưng bị hai thiên nhân đội Mông Cổ ngăn chặn, hai vợ chồng nhìn thấy nhau từ xa, mà không thể xấp lại gần. Quách Phù thấy sĩ tốt bên cạnh chồng ít dần thì lo lắng, thâm biết trong chiến trận, nếu một mình bị vây hãm giữa thiên binh vạn mã, thì võ công cao mấy cũng sẽ tử trận.

Dương Quá gọi to:

- Quách đại cô nương, cô nương lạy ta ba cái, ta sẽ đi cứu phu quân của cô nương.

Với cái tính kiêu ngạo cố hữu của mình, đừng nói lạy ba cái, dù phải chết, Quách Phù cũng chẳng chịu thua Dương Quá, nhưng lúc này thấy chồng nguy ngập quá, Quách Phù liền phi ngựa lên gò, nhảy xuống đất mà quì lạy.

Dương Quá kinh ngạc, vội đỡ dậy, hỏi hận là mình nói năng khinh bạc, nói:

- Là ta sai, ta nói năng nhảm nhí, mọii đừng cho là thật. Gia Luật huynh với ta vốn là bằng hữu, lẽ nào thấy nguy không cứu?

Chàng chạy xuống khỏi gò, thấy con ngựa chiến nào chạy qua đều bắt lấy, tổng cộng tám con, cho bốn con trước, bốn con sau, xếp thành hai hàng, đoạn chàng nhảy phốc lên lưng ngựa, một tay cầm tám dây cương, quát to, cho bảy ngựa xông thẳng vào trận.

Trong chiến trận thời Tống, vốn có kiểu giáp mã liên hoàn, bấy giờ Song Tiên Hồ Diên Chúc đánh lên Lương Sơn Bạc, từng dùng trận pháp giáp mã liên hoàn mà thủ thắng. Dương Quá đem tám con ngựa xếp thành hai hàng, giống như một giáp mã liên hoàn trận nhỏ. Có điều tám con ngựa ghép đại vào nhau, chưa qua huấn luyện, lúc tiến lên con chạy đông con chạy tây, không ăn ý, Dương Quá phải dùng thần lực ghì cương mới điều khiển được chúng, tám con ngựa xông tới, vó tung đất bụi. Dương Quá thi triển khinh công, cứ nhảy từ lưng con ngựa này sang lưng con ngựa khác. Quân địch chưa từng thấy thuật cưỡi ngựa kỳ dị thế này, còn đang kinh ngạc, thì bảy ngựa

đã xông tới. Dương Quá cướp một lá cờ to, cắm trên yên ngựa.

Tướng sĩ Mông Cổ hò hét ngăn chặn, Dương Quá cầm lá cờ quét ngang, làm cho ba quan binh ngã ngựa, thấy chỉ còn cách Gia Luật Tề chưa đầy hai trượng, bèn gọi:

- Gia Luật huynh, mau nhảy lại đây!

Gia Luật Tề nhún người nhảy tới, Dương Quá vung lá cờ cuốn ngay lấy thân mình Gia Luật Tề. Hai người tám ngựa, thoát ra khỏi vòng vây của quân địch.

Gia Luật Tề thở phào nhẹ nhõm, nói:

- Dương huynh đệ, đa tạ ơn cứu mạng, nhưng thuộc hạ của đệ còn ở trong vòng vây, đệ không thể một mình sống sót, đệ phải chết cùng với họ.

Dương Quá chợt nảy một kế, nói:

- Huynh hãy cướp một lá cờ lớn lại đây!

Rồi chàng đánh lửa, châm vào lá cờ. Gia Luật Tề nói:

- Diệt kế!

Chàng phi ngựa lên cướp một lá cờ to, châm lửa. Hai chàng quát to, vung lá cờ cháy, lại xông vào trận địch.

Hai lá cờ quạt lửa từng chập, thanh thế kinh hồn, quân Mông Cổ dứa cháy tóc, kẻ sém mày, hung hãn mấy cũng đành phải lùi ra. Thuộc hạ của Gia Luật Tề còn bảy, tám chục người nhờ đó chạy thoát ra khỏi vòng vây. Gia Luật Tề thu thập tàn binh, ngồi nghỉ trên một cái gò.

Quách Phù đến trước mặt Dương Quá, vái thật dài, nói:

- Dương đại ca, cả một đời muội đối xử không tốt với đại ca, nhưng đại ca đại nhân đại nghĩa, lấy đức báo oán, đã cứu sống...

Nói đến đây, giọng nàng nghẹn ngào. Kỳ thực trước đây Dương Quá từng mấy lần cứu mạng nàng, song Quách Phù vẫn cứ căm tức chàng, thừa biết chàng có ơn lớn đối với nàng, song nàng không sao rũ bỏ được sự căm hận, thường nghĩ chàng cậy võ công cao hơn, cố ý ban ơn, chứ vị tất có hảo ý gì với nàng. Đến khi Dương Quá cứu chồng nàng, Quách Phù mới thật sự cảm kích, nhận ra sai lầm của mình ngày trước.

Dương Quá vội đáp lễ, nói:

- Phù muội, hai ta sống một nhà từ nhỏ, tuy thường gây sự, thực ra tình như huynh muội. Chỉ cần từ nay muội không căm hận huynh,

thì huynh đã thỏa mãn lắm rồi.

Quách Phù ngăn người, bao nhiêu chuyện cũ dồn dập tái hiện trong óc: “Không lẽ mình cảm hận chàng thật ư? Huynh đệ họ Võ một mực liều chết lấy lòng mình, còn chàng thì chẳng thèm ngó ngang đến mình. Chỉ cần chàng để mắt đến mình một chút thôi, dù có phải chết vì chàng, mình cũng cam lòng. Tại sao mình lại cứ cảm hận chàng một cách vô cớ? Chỉ là vì mình cứ thầm yêu trộm nhớ chàng, mà chàng thì chẳng thèm để mắt đến mình chẳng?”

Hai mươi năm nay nàng không hiểu rõ tâm sự của mình, mỗi khi nghĩ đến Dương Quá, lại coi chàng là kẻ đối đầu, trong khi thật ra từ đáy lòng nàng luôn nghĩ đến chàng với một tình cảm khó nói, tiếc rằng Dương Quá không hiểu rõ tâm sự của nàng đã đành, chính nàng cũng không hiểu rõ tâm sự của mình.

Lúc này khi đã rũ bỏ ý nghĩ cảm hận, nàng mới đột nhiên hiểu, thì ra tình cảm của nàng đối với chàng lại sâu xa như vậy. “Lúc chàng xông vào trận giặc cứu Tề ca, mình rất cuộc lo cho ai nhiều hơn nhỉ? Chính mình cũng không biết nữa”. Giữa chiến trường thiên quân vạn mã, Quách Phù đột nhiên hiểu rõ tâm sự của mình: “Hôm sinh nhật Quách Tương chàng tặng nó ba món quà lớn, vì sao mình lại cảm hận tận xương? Khi chàng vạch trần âm mưu của Hoắc Đô, giúp Tề ca đắc nhiệm bang chủ Cái Bang, vì sao mình lại thầm tức giận? Quách Phù ơi là Quách Phù, thì ra mi đi ghen với muội tử của mi. Chàng dịu dàng âu yếm với Tương muội, song chẳng dành cho mi một phần nhỏ chút tình”.

Nghĩ đến đây, bất giác nàng lại bực tức nhìn Dương Quá và Quách Tương một cái, nhưng lại nghĩ: “Mi còn đứng đây làm gì? Mi là một phụ nữ có chồng, Tề ca đối với mi yêu thương như thế còn gì nữa”. Nàng thở dài lúc nào không biết. Tuy cuộc đời nàng không thiếu thứ gì, nhưng trong đáy lòng đúng là có một điều ân hận khó nói. Từ nhỏ nàng vốn muốn gì được nấy, nhưng ước muốn mãnh liệt nhất, thì không tài gì đạt được. Do đó trong đời nàng, thường thường nàng không hiểu rõ chính mình: “Tại sao mi nóng nảy khó chịu? Vì sao trong khi mọi người đều vui vẻ, thì mi lại bực tức vô cớ?”

Quách Phù mặt cứ lúc đỏ lúc tái, nghĩ về tâm sự kỳ dị của mình. Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Gia Luật Tề, Quách Tương... đều chăm chú nhìn về phía cuộc ác chiến ở tường thành Tương Dương. Quân Mông Cổ leo lên mặt thành đông như kiến, binh mã do Quách Tĩnh, Hoàng Dược Sư thống lĩnh tuy tấn công địch từ phía sau, nhưng quân số quá

ít ỏi, không thể làm dao động đội ngũ công thành của đại quân địch. Lá cờ cứu tộc lớn của đại hãn Mông Cổ đã áp sát thành, lòng quân trong thành dường như đã loạn, không còn sức chống trả quân địch đang leo thang lên mặt thành.

Quách Tương kêu lên:

- Đại ca ca, làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ?

Dương Quá nghĩ: “Kiếp này được gặp lại Tiểu Long Nữ, ông trời đãi ta quá hậu rồi, hôm nay dầu có chết cũng không ân hận. Nam tử hán đại trượng phu vì nước tử trận chốn sa trường, chính là cái chết hay nhất”. Nghĩ đến đây, tinh thần phấn chấn, nói:

- Gia Luật huynh, chúng ta hãy xông lên xung sát một trận!

Gia Luật Tề nói:

- Thế mới hay đó!

Tiểu Long Nữ và Quách Tương cùng nói:

- Mọi người nhất tề xông lên!

Dương Quá nói:

- Hay lắm! Ta đi tiên phong, các vị hãy mang thật nhiều trường mâu theo sau ta!

Gia Luật Tề bèn truyền lệnh cho thuộc hạ thu nhặt trường mâu trên chiến trường, mỗi người ôm theo dăm ba chiếc.

Dương Quá cầm một ngọn trường mâu, cưỡi ngựa xông lên trước. Thần điều hùng dũng sải bước bên cạnh ngựa, vẫy cánh gạt cung tên bắn tới. Tiểu Long Nữ, Gia Luật Tề, Quách Phù, Quách Tương bốn người bám sát theo sau. Dương Quá nhắm chỗ có lá cờ cứu tộc lớn của đại hãn mà phi tới. Gia Luật Tề kinh ngạc, nghĩ đại hãn Mông Cổ thân chinh ra trận, quanh đại hãn phòng vệ cực nghiêm, toàn là tinh binh mãnh tướng, mình chỉ có hơn trăm người xông tới, chẳng hóa tự nộp mạng hay sao? Nhưng nghĩ mạng sống của mình là do Dương Quá ứng cứu, Dương Quá bảo xông vào lửa, mình cũng theo vào, hà tất nhiều lời?

Tốp người tiến rất nhanh, thoáng chốc đã vượt mấy dặm, đến chân thành Tương Dương. Thân binh của đại hãn Mông Kha thấy Dương Quá hung hăng xông tới, đã có ngay hai bách nhân đội tới ngăn chặn. Dương Quá vung tay trái, một ngọn trường mâu bay đi xuyên qua áo giáp gã bách phu trưởng ra sau lưng. Chàng thuận tay nhận tiếp ngọn trường mâu từ tay Gia Luật Tề, ném xuyên qua ngực

gã bách phu trưởng thứ hai. Bọn thân binh cả kinh, rối loạn, Dương Quá đã vọt qua trận, bọn thân binh ùn ùn nhào tới, dùng đao, kích ngăn chặn. Dương Quá cứ phóng trường mâu, mỗi ngọn mâu hạ một tên. Cánh tay của chàng đã tôi luyện trong suối lũ, hải triều, trường mâu phóng đi dù là nham thạch cũng xuyên qua, huống hồ thân xác kẻ địch? Chàng cứ nhắm bọn tướng quân mà phóng trường mâu, thoáng chốc đã phóng đi mười bảy ngọn trường mâu, giết chết mười bảy mãnh tướng Mông Cổ.

Cuộc đột kích này thật như sấm sét ngang tai, đại quân Mông Cổ đông tới hơn chục vạn dưới chân thành song Dương Quá phi ngựa cứ xông thẳng qua một mạch đến trước ngựa đại hãn.

Thân binh của đại hãn Mông Kha liền chết ngăn chặn. Các giáp sĩ dàn kín phía trước đại hãn. Dương Quá giơ tay về phía sau nhận trường mâu thì không thấy gì, hóa ra nhóm Gia Luật Tề đi sau đã bị bọn thân binh chặn lại. Dương Quá thấy sắc diện đại hãn có vẻ kinh hoàng, đang kéo cương ngựa bỏ chạy, Dương Quá bèn hú một tiếng dài, hai chân đứng trên yên ngựa, rồi chàng nhún mình nhảy vọt lên phía trước. Hơn mười thân binh vội chia giáo mà đâm. Dương Quá đang lơ lửng trên không, lộn người một vòng, vọt qua cả chục mũi giáo.

Đại hãn thấy tình thế xấu, liền kéo cương phi ngựa bỏ chạy. Con ngựa đại hãn cưỡi là giống ngựa quý được chọn ra từ hàng vạn con ngựa ở Mông Cổ, lưng rộng cổ chim, xương thịt dẻo dai rắn chắc, hí to như sấm, phi nhanh như gió, gọi là giống ngựa “Phi vân truy”, không thua gì con ngựa quý “hãn huyết” của Quách Tĩnh ngày trước. Lúc này con “Phi vân truy” cũng đại hãn trên lưng, tung vó phóng ra giữa đồng trống. Dương Quá thi triển khinh công đuổi theo sau. Mấy trăm kỵ binh Mông Cổ phi ngựa đuổi theo phía sau Dương Quá.

Dương Quá thấy đại hãn cưỡi ngựa bỏ chạy một mình thì mừng thầm, nghĩ ngựa phóng nhanh mấy, chàng cũng sẽ đuổi kịp, nào ngờ con “Phi vân truy” quả không phải tầm thường, hai vó sau chỉ chạm đất một cái đã vọt đi vài trượng. Dương Quá đề khí đuổi gấp, song càng lúc càng cách xa đại hãn. Chàng cúi nhặt một ngọn trường mâu dưới đất, phóng mạnh tới lưng Mông Kha.

Quân sĩ đôi bên nhìn ngọn trường mâu bay vút như lưu tinh, ai nấy trở mắt há miệng, nín thở. Chỉ thấy con “Phi vân truy” dướn thân một cái, mũi trường mâu còn cách lưng đại hãn chừng một thước thì hết đà rơi xuống. Quân Tống kêu to:

- Tiếc quá!

Quân Mông Cổ hô to:

- Vạn tuế!

Lúc này Quách Tĩnh, Hoàng Dục Sư, Chu Bá Thông, Nhất Đăng... đều ở xa, chỉ đứng nhìn chứ không thể giúp gì cho Dương Quá. Quân Mông Cổ cả vạn người cũng chỉ biết đứng hô hoán trợ uy, dù kẻ tận tâm trung thành mấy cũng không thể đuổi kịp con “Phi vân truy”.

Mông Kha ngoảnh đầu lại, thấy đã bỏ khá xa Dương Quá, thì đỡ lo, cho ngựa phi về phía tây, nơi có một vạn nhân đội. Quân sĩ vạn nhân đội kia đồng thanh tung hô, ào lại nghênh đón. Chỉ cần đại hãn phóng ngựa tới đó, Dương Quá bản lĩnh cao mấy, cũng chẳng làm gì được nữa.

Dương Quá thấy đại sự sắp thành lại hỏng, tiếc đứt ruột nhưng chợt nghĩ: “Trường mâu quá nặng, khó phóng đến nơi, sao không dùng cục đá?” Bèn nhặt hai cục đá, vận kinh ném đi. Chỉ nghe “chúu chúu”, hai cục đá cùng trúng mông con “Phi vân truy”. Con ngựa đau quá, hí một tiếng dài, dựng đứng hai vó trước lên.

Mông Kha tuy tiếng là đại hãn của một đại đế quốc lớn nhất trong lịch sử, nhưng từ nhỏ đã học cưỡi ngựa bắn cung, từng theo tổ phụ Thành Cát Tư Hãn, phụ thân Đà Lôi mấy phen xuất chinh, sang cả châu Âu, từng lập nhiều chiến công, một đời ngồi trên lưng ngựa, dạn dày chiến trận, lúc này gặp biến cố phi thường, vẫn không hề hoảng loạn, còn lấp tên, giương cung, hai chân kẹp chặt bụng ngựa, xoay người phóng một mũi tên về phía Dương Quá.

Dương Quá cúi đầu tránh được, nhảy vọt tới, tay trái đã thủ sẵn một cục đá to bằng nắm tay, vù một cái, chàng ném cục đá trúng lưng Mông Kha. Lực ném của chàng cực mạnh, Mông Kha gãy sống lưng, ngã ngựa, chết ngay tức khắc. Tướng sĩ Mông Cổ thấy đại hãn ngã ngựa, thấy đều kinh hoàng, từ bốn phía ủa tới. Quách Tĩnh lớn tiếng hạ lệnh, thừa thế xung sát. Quách Tĩnh, Hoàng Dục Sư, Hoàng Dung... phát động trận thế “Nhị thập bát tú” xung kích qua lại. Lòng quân Mông Cổ đã loạn, chúng tự tàn sát lẫn nhau, tử thương không biết bao nhiêu mà kể, cờ rách giáo gãy, hàng ngũ đại loạn, kéo nhau chạy về hướng bắc.

Quách Tĩnh đang truy kích, bỗng thấy có một cánh quân địch ở phía tây triển khai, hàng ngũ chỉnh tề, giương cao cờ hiệu của Tứ vương tử Hốt Tất Liệt. Quân Mông Cổ bại trận như núi lở, nhất thời

chưa thể thu thập. Hốt Tất Liệt trị quân tuy nghiêm, nhưng bị bại binh tràn qua như nước thủy triều, thuộc hạ cũng lập tức rối loạn. Hốt Tất Liệt thấy tình thế xấu, bèn suất lĩnh một đội thân binh đoạn hậu, từ từ rút về phía bắc. Quách Tĩnh đuổi theo hơn ba chục dặm, thấy quân Mông Cổ vẫn không ngừng thoái lui, trong khi Lã Văn Đức liên tiếp truyền lệnh triệu Quách Tĩnh kéo quân về giữ thành, quân Tống mới chịu quay về.

Kể từ khi quân Mông Cổ và quân Tống giao tranh đến nay, chưa bao giờ quân Mông Cổ đại bại như lần này, vị chúa của một nước lại chết ngay dưới chân thành, khiến lòng quân càng loạn. Chức vị đại hãn Mông Cổ hoàn toàn không phải cha truyền con nối, mà do hội nghị vương công hoàng tộc, trọng thần đại tướng lập nên. Mông Kha chết đi, em trai y là Thất vương tử A Lý Bất Kha ở miền bắc Mông Cổ được các vương công đưa lên ngôi đại hãn. Hốt Tất Liệt được tin lập tức dẫn quân về nước, tranh ngôi với A Lý Bất Kha. Huynh đệ mỗi người thống lĩnh tinh binh đánh nhau. Cuối cùng Hốt Tất Liệt đắc thắng, nhưng nguyên khí của quân Mông Cổ đã bị đại tổn thương, không còn lực đánh xuống phương nam, thành Tương Dương được hưởng thái bình. Mãi mười ba năm sau, vào năm Tống Độ Tông Hàm Thuần thứ chín, quân Mông Cổ mới lại kéo xuống đánh thành Tương Dương.

Khi Quách Tĩnh kéo quân về gần đến thành Tương Dương, An phủ sứ Lã Văn Đức đã suất lĩnh thân binh tướng hiệu, xếp hàng nghênh đón long trọng từ bên ngoài thành. Trăm họ cũng nô nức đổ ra ngoài thành, bày rượu, trái cây đón mừng úy lạo.

Quách Tĩnh nắm tay Dương Quá, nhận ly mỹ tửu trăm họ dâng lên, kính cẩn trao cho Dương Quá, nói:

- Quá nhi, hôm nay Quá nhi lập đại công, dương danh thiên hạ, quân dân toàn thành trọng cảm ân đức của Quá nhi.

Dương Quá xúc động, có một câu giấu trong lòng hơn hai chục năm chưa nói ra, bây giờ không nhịn được nữa, sang sảng đáp:

- Quách bá bá, tiểu diệt từ nhỏ nếu không nhờ có Quách bá bá nuôi dưỡng dạy dỗ, thì làm sao có được ngày hôm nay?

Hai người bao lâu nay vạn sự tâm chiếu, không quen nói lời ghi ân cảm đức, lúc này đối ẩm ba ly, hai vị đại hiệp mới thổ lộ tâm sự, đều cảm thấy đời người được đến thế này thì còn mong gì hơn?

Hai người cầm tay nhau đi vào thành, nghe quân dân đứng hai

bên đường hoan hô như sấm dậy. Dương Quá chợt nghĩ: “Hơn hai chục năm trước, Quách bá bá cũng cầm tay dắt mình đến núi Chung Nam, lên cung Trùng Dương tìm thầy học nghệ. Tấm lòng chân thành của Quách bá bá không một chút sai dị. Nhưng mình lại cuồng vọng hồ náo, phản sư bội giáo, gây ra bao nhiêu tai họa! Nếu mình cứ dần sâu vào con đường lầm lạc, làm sao có cảnh được Quách bá bá cầm tay dắt vào thành như hôm nay?” Nghĩ đến đây, chàng không khỏi bồi hồi ứa nước mắt.

Trong thành Tương Dương nhà nhà treo đèn kết hoa, tuy có người thân tử trận, song quân thắng thành còn, nỗi bi thương cũng vơi non nửa.

Tối hôm ấy An phủ sứ mở đại yến mừng chiến thắng, Lã Văn Đức muốn mời Dương Quá ngồi chỗ cao nhất. Dương Quá nói thế nào cũng không chịu. Mọi người nhường nhịn hồi lâu, cuối cùng mời Nhất Đăng đại sư lên thủ tịch, tiếp đến Chu Bá Thông, Hoàng Dục Sư, Quách Tĩnh, Hoàng Dung, rồi mới đến Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Gia Luật Tề. Lã Văn Đức trong bụng không vui, nghĩ thầm: “Hoàng đảo chủ là nhạc phụ của Quách đại hiệp, cũng được đi. Nhưng còn Nhất Đăng đại sư diện mạo bình thường, Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông điên điên khùng khùng làm sao lại ngồi chiếu trên?” Quần hùng sôi nổi hứng thú kể lại tình huống chiến trận ban ngày, Lã Văn Đức đâu có gì để nói?

Rượu qua mấy tuần, quan viên, tướng lĩnh, sĩ tốt trong thành lũ lượt bưng chén tới chúc mừng Quách Tĩnh, Dương Quá... hết lời ca ngợi quần hiệp công lược phong vĩ, võ nghệ hơn người. Quách Tĩnh nghĩ đến công ơn của sư môn, nói:

- Năm xưa nếu không có Khuê đạo trưởng phái Toàn Chân trợ giúp, bảy vị ân sư lặn lội sang Mông Cổ, lại thêm Hồng lão ân sư dạy bảo, Quách Tĩnh này há có thể lập được một chút công lao? Hôm nay chúng ta sung sướng ăn mừng ở đây, các vị ân sư trừ Kha lão ân sư ra, đều đã tạ thế, nhớ đến thật đau lòng.

Nhất Đăng đại sư và mấy vị đều cúi đầu buồn rầu.

Quách Tĩnh lại nói:

- Bây giờ đại sự đã hoàn tất, ngày mai Quách Tĩnh ta muốn khởi hành đi Hoa Sơn tạ mộ ân sư.

Dương Quá nói:

- Quách bá bá, diệt nhi cũng định nói câu đó, mọi người cùng đi

có được chăng?

Nhất Đăng đại sứ, Chu Bá Thông, Hoàng Dực Sư đều nhớ đến các vị lão hữu đã khuất, đồng thanh tán thưởng. Quần hùng uống rượu đến tận đêm khuya, thật say mới giải tán.

Chú giải:

“Nguyên sử” bản kỷ quyển 3 chép: “Hiến Tông húy Mông Kha, Duệ Tông là con trưởng của Đà Lôi vậy. Tháng hai (năm) Bính Tí thống suất chư binh... (Năm) Đinh Sửu, đốc chư quân đánh thành... tấn công cửa Tây, tấn công cửa Tân môn ở mé Đông, cửa Kỳ Thắng.. tấn công cửa Hộ Quốc... giết rất nhiều quân Tống... Mấy lần tấn công không hạ được... (Năm) Quý Hợi, (hoàng) đế băng hà. (Hoàng) đế sáng suốt, cương nghị, quả cảm, quyết đoán mà ít nói... đối với quần thần cực nghiêm.

“Tục thông giám” viết: “Chúa Mông Cổ mấy lần đốc quân tấn công, không hạ được... Chúa Mông Cổ tử trận. Sử Thiên Trạch cùng quần thần cử tang về bắc, thế là Hợp Châu được giải vây”. “Tục thông giám khảo dị” viết: “Nguyên Hiến Tông từ khi đánh mãi không thắng, mắc bệnh mà qua đời. “Trùng Khánh chí” viết là bị đá ném trúng... không biết thế nào.

Theo sử sách ghi chép, Hiến Tông vì đánh Trùng Khánh Tứ Xuyên không thắng mà chết, có phải là bị đá ném trúng hay không, sử chép khác nhau. Nhưng quân Mông Cổ và quân Tống đánh nhau lâu nhất, ác liệt nhất là ở thành Tương Dương, quân Mông Cổ trước sau mấy chục năm đánh thành mà không hạ được. Để tăng sự hấp dẫn cho bộ tiểu thuyết, tác giả cho Hiến Tông đánh thành Tương Dương không hạ nổi, bị đá ném trúng mà chết, thành Tương Dương nhờ đó được giải vây.